

LiOA

DÂY VÀ CÁP ĐIỆN - TIÊU CHUẨN CHÂU ÂU

LiOA Wire & Cables - European standards



NĂNG LƯỢNG SẠCH Việt Nam

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HIỆP HỘI NĂNG LƯỢNG SẠCH VIỆT NAM



Cuộc thử lửa thứ 3
Tr 02

Tháng 2, sản lượng điện
thường phẩm tăng 8.1%
Tr 18

PV Power bảy năm liên tiếp về đích thắng lợi
Tr 30

Đấu nối nguồn Điện Mặt Trời
vào Hệ thống điện
Tr 46

SỐ 6

Tháng 3.2017



EVN NPC

MỤC TIÊU NPC

Thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu được EVN giao trong quyết định phê duyệt Đề án Nâng cao hiệu quả SXKD và năng suất lao động giai đoạn 2016-2020 của Tổng Công ty Điện lực miền Bắc tại quyết định số 177/QĐ-EVN ngày 02/10/2015 với 5 nhóm: Tài chính; Kinh doanh – Dịch vụ khách hàng; Quản lý kỹ thuật – vận hành; Đầu tư xây dựng và Quản trị - Tổ chức với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- i) Đảm bảo cung cấp điện với mức tăng trưởng bình quân 11,8%/năm.
- ii) Giảm tỷ lệ điện dùng cho truyền tải và phân phối: đến 2020 xuống 5%.
- iii) Năng suất lao động: tăng bình quân hàng năm 14,1%; Sản lượng điện thương phẩm bình quân đạt 3,35 triệu kWh/CBCNV vào năm 2020. Năng suất lao động theo khách hàng sử dụng điện \geq 470 khách hàng/nhân viên.
- iv) Độ tin cậy cung cấp điện: đến năm 2020, thời gian mất điện bình quân của một khách hàng trong năm (chỉ số SAIDI) giảm xuống 511 phút. Suất sự cố lưới điện 110 kV đến năm 2020 giảm 50-70% so với năm 2015.
- v) Thời gian tiếp cận điện năng: từ 2016, thủ tục của Điện lực giảm xuống 10 ngày. Chất lượng dịch vụ: nâng mức thỏa mãn khách hàng năm sau cao hơn năm trước, đến 2020 Tổng công ty đạt điểm từ 8/10 trở lên (tất cả các đơn vị có điểm đánh giá sự hài lòng khách hàng đạt trên 7/10 điểm). Tỷ lệ thu tiền điện đạt 99,7%.
- vi) Đến năm 2020 lưới điện 110 kV EVN NPC đảm bảo tiêu chuẩn n-1; chuyển 50 trạm 110 kV sang không người trực và 60 trạm 110 kV bán người trực; 100% TBA 110 kV xây dựng mới giai đoạn 2016-2020 đáp ứng tiêu chí vận hành không người trực.
- vii) Đảm bảo lưới điện vận hành ở điều kiện bình thường không vượt quá 75% tải định mức các MBA và 50% tải định mức của các đường dây; không để xảy ra tình trạng non tải và quá tải kéo dài.
- viii) Đến năm 2020 hoàn thành 100% các Công ty Điện lực tỉnh đều có hệ thống SCADA.
- ix) EVN NPC đảm bảo hoạt động SXKD có lãi đạt và vượt kế hoạch EVN giao với Hệ số bảo toàn vốn \geq 1; Khả năng thanh toán ngắn hạn \geq 1; Tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu (ROE) $>$ 1,0%; Tỷ lệ nợ trên vốn chủ sở hữu \leq 3 lần.
- x) Đầu tư lưới điện: Đảm bảo tiến độ các dự án cấp bách, huy động đủ vốn đáp ứng nhu cầu đầu tư giai đoạn 2016-2020 trên 100.000 tỷ đồng.
- xi) Hoàn thành các dự án trong Chương trình cấp điện nông thôn, miền núi, hải đảo giai đoạn 2013-2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 2081/QĐ-TTg ngày 8/11/2013, đảm bảo trên 99% hộ dân nông thôn có điện vào năm 2020.

Năm 2016, EVN NPC tập trung mọi nỗ lực cung cấp điện an toàn - ổn định, hoàn thành tốt các nhiệm vụ kế hoạch EVN giao. Thực hiện chủ đề năm 2016 của EVN là "Nâng cao năng lực quản trị trong Tập đoàn Điện lực Việt Nam". Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tăng năng suất lao động, tăng thu nhập bình quân cho người lao động với tốc độ cao hơn lạm phát. Tối ưu hóa chi phí, đổi mới công nghệ, tăng cường năng lực và khả năng tự cân đối tài chính trong từng đơn vị. Đổi mới quản lý, đáp ứng lộ trình phát triển thị trường điện. Tiếp tục cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính để nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng theo phương châm 3 để " để tiếp cận - để tham gia - để giám sát".



Mục lục

Số tháng 3-2017



HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

Chủ tịch VCEA
Tạ Văn Hường

Gs.Ts.Vs. Trần Đình Long
PGs.Ts. Bùi Huy Phùng
PGs.Ts. Đặng Đình Thống

Chủ tịch Hội đồng Khoa học VCEA
Ts. Nguyễn Mạnh Hiến

Cố vấn Nguyễn Chí Linh

TỔNG BIÊN TẬP

Ts. Mai Duy Thiện

TÒA SOẠN TRỊ SỰ

Số 23 Ngõ 82 Phạm Ngọc Thạch
Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại: 04 22188088
Email: tapchinsvn@gmail.com

ẢNH BÌA:

Ngọc Hà - TTXVN

GPXB số 424/GP-BTTTT
do Bộ Thông tin và Truyền thông
cấp ngày 25/8/2016

In tại Công ty In Trần Gia
GPHĐ số 3112/GP-STTTT do Sở TT&TT cấp ngày 21/10/2013

Kinh biểu

- 02 Cuộc thử lửa thứ 3
- Quy hoạch tổng thể phát triển ngành công nghiệp khí Việt Nam
- 10 Phát triển năng lượng tái tạo ở Việt Nam: Cần thêm động lực từ cơ chế chính sách
- Nhiều rào cản phát triển điện mặt trời
- 14 Những vướng mắc trong vận hành hồ thủy điện
- Tháng 2, sản lượng điện thương phẩm tăng 8.1%
- PCI 2016: Dịch vụ cung cấp điện đứng thứ 2 chỉ số cơ sở hạ tầng
- 25 Lắp đặt thành công Rotor: Tổ máy phát điện dự án nhà máy thủy điện Thác Mơ mở rộng
- Mô hình ESCO - Giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả
- 28 Bình Phước phát triển điện năng lượng mặt trời
- Kiên quyết loại bỏ, dừng các dự án thủy điện không bảo đảm an toàn
- Cơ hội hợp tác Việt Nam - Hàn Quốc trong năng lượng tái tạo
- 30 PV Power bảy năm liên tiếp về đích thắng lợi
- Doanh nghiệp tiết kiệm điện: Góp phần quan trọng giảm áp lực đầu tư đối với ngành điện
- Tắt đèn bật tương lai
- 38 Khánh thành và gắn biển công trình an sinh xã hội: Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực - Kon Tum
- Thanh niên PVC - PT hành động vì môi trường biển
- Nhìn ra thế giới
- 46 Đầu nối nguồn điện mặt trời vào hệ thống điện
- Văn học

CUỘC THỬ LỬA THỨ 3

THANH MAI

Như một sự ngẫu nhiên, tháng 5-1994, đường dây 500kV mạch 1 đưa vào vận hành vào đúng dịp cả dân tộc Việt Nam thành kính kỷ niệm 40 năm ngày chiến thắng Điện Biên Phủ (1954-1994), đưa điện từ Miền Bắc vào “chi viện” cho Miền Nam và Miền Trung khi ấy đang đương đầu với những cơn khát điện triền miên. Mười năm sau, đường dây 500kV mạch 2 được đưa vào vận hành đúng dịp kỷ niệm ngày Miền Nam hoàn toàn giải phóng (30-4-2005) giải quyết tình trạng thiếu điện ở Miền Bắc trong thời gian từ năm 2005-2008 và cũng sau 10 năm, vào dịp kỷ niệm ngày Miền Nam hoàn toàn giải phóng (30-4-2014), đường dây 500kV mạch 3 (giai đoạn 1: Pleiku- Mỹ Phước-Cầu Bông) đóng điện thành công đưa vào vận hành giải quyết tình trạng thiếu điện ở Miền Nam. Giai đoạn tiếp theo, từ Vũng Áng (Hà Tĩnh) đi Đốc Sỏi (Quảng Ngãi) và Pleiku 2 (Gia Lai) đang được EVN triển khai thực hiện tiếp trong năm 2017.



Đại diện Tập đoàn Điện lực Việt Nam làm việc và ký kết thỏa thuận hợp tác với UBND tỉnh Quảng Nam.

Nếu như mục tiêu của đường dây 500kV mạch 1 được xây dựng trước đó 10 năm là truyền tải điện từ Miền Bắc vào giải quyết tình trạng thiếu điện cho Miền Trung và Miền Nam, đường dây 500kV mạch

2 xây dựng truyền tải năng lượng điện ngược lại từ Miền Nam và Miền Trung ra Miền Bắc, thì đường dây 500kV mạch 3 được xây dựng để đảm bảo tiêu chí n-1 trên giao diện Bắc-Trung từ Vũng Áng đến Pleiku, nâng cao độ dự trữ ổn định trên



giao diện Bắc-Trung, khắc phục nguy cơ sự cố gây ảnh hưởng đến an toàn cung cấp điện trên các đường dây truyền tải Bắc-Trung, tạo mối liên kết mạnh giữa các khu vực trong hệ thống điện, tăng cường độ tin cậy cung cấp điện cho hệ thống điện quốc gia và góp phần giảm chi phí vận hành chung của hệ thống khi gia tăng truyền tải công suất của các nhà máy điện ở miền Bắc vào miền Nam, khi giảm sản lượng từ các nhà máy nhiệt điện dầu như: Thủ Đức, Hiệp Phước, Ô Môn 1, Cần Thơ và các nhà máy nhiệt điện tua bin khí hỗn hợp giai đoạn sau năm 2020; tối ưu hóa trong vận hành các nhà máy điện trên toàn quốc.

Truyền tải công suất của các nhà máy điện (chủ yếu nhà máy nhiệt điện than) để bù đắp cho trường hợp thiếu hụt điện năng cục bộ của từng miền, đặc biệt đảm bảo cấp điện và an ninh năng lượng cho miền Nam trong trường hợp phụ tải tăng trưởng cao hơn dự kiến cho những năm sau 2018, có xét đến tình huống tiến độ một số dự án nguồn điện ở miền Nam không đưa vào vận hành đúng tiến độ theo Quy hoạch điện VII hiệu chỉnh; thiếu khí cung cấp cho cụm ND Cà Mau, Kiên Giang, Ô Môn và phải nhập LNG để bổ sung cho cụm ND này. Thực tế cho thấy chuỗi khí - điện Sơn Mỹ khởi động từ năm 2010 nhưng tới nay sau gần 5 năm vẫn không có tiến triển gì đáng kể. Mặt khác từ 2019 - 2022, tại khu vực Tây Nam Bộ, dự kiến đưa vào nhiều nhà máy ND than nhập như: Long Phú 1, Sông Hậu 1, Duyên Hải 2, Duyên Hải 3, ... tuy nhiên hiện nay Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cảng trung chuyển than đồng bằng sông Cửu

Long vẫn chưa thực hiện xong, nhiều khả năng khó hoàn thành trước năm 2022.

Với chiều dài dự kiến khoảng 822km, mạch kép. Đường dây 500kV mạch 3 kéo dài từ Trạm 500kV Vũng Áng (Hà Tĩnh) đi Trung tâm điện lực Quảng Trạch (tỉnh Quảng Bình), Trạm 500kV Đốc Sỏi (tỉnh Quảng Ngãi) và điểm cuối là Trạm 500kV Pleiku 2 (Gia Lai) đi qua 8 tỉnh, thành phố, gồm: Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Gia Lai và TP Đà Nẵng.

Mặc dù đã có kinh nghiệm từ xây dựng đường dây 500kV mạch 1 và mạch 2, nhưng ở vào mỗi giai đoạn đều có những khó khăn riêng. Ở vào thời điểm xây dựng đường dây mạch 1, chỉ có 4 Công ty xây lắp làm trụ cột, nhưng lúc bấy giờ không có nhiều đường dây cấp điện áp 110kV, 220kV phải xây dựng, đến khi xây dựng mạch 2 cũng vẫn chỉ có 4 đơn vị xây lắp, nhưng cùng thời gian đó, các đơn vị xây lắp phải dàn quân thi công hàng trăm công trình lưới điện

110kV và 220kV khắp cả nước. Hầu hết các đơn vị bị “sa lầy” ở đường dây 220kV Phả Lại-Quảng Ninh, Ninh Bình-Thanh Hóa... mà nguyên nhân đều là do khó khăn trong giải phóng mặt bằng. Tiến độ thi công đường dây 500kV Phú Mỹ-Nhà Bè-Phủ Lâm thì không tiến triển do không giải phóng mặt bằng được ở TP Hồ Chí Minh. Cũng vào thời điểm đó, hàng loạt công trình lưới điện ở Miền Nam đòi hỏi phải cải tạo lưới điện để đáp ứng những đoạn “thắt cổ chai” do có khu vực tăng trưởng phụ tải lên tới 40%, như đường dây 220kV Thủ Đức-Hóc Môn, Tân Định-Trảng Bàng, Cai Lậy-Vĩnh Long, Cà Mau-Ô môn...

Đường dây 500kV mạch 1 được xây dựng khi chưa có Luật Đất đai, lại được Chính phủ chỉ đạo trực tiếp nên các Tỉnh, các Bộ đồng bộ vào cuộc. “Mạch 2” triển khai trong điều kiện Luật Đất đai bắt đầu có hiệu lực, do đó, không thể dùng biện pháp hành chính để giải phóng mặt bằng như “mạch 1”. Lãnh đạo EVN nhận thức hết các khó khăn và lần lượt



tháo gỡ. Việc đầu tiên là tranh thủ sự đồng lòng ủng hộ của lãnh đạo và nhân dân các tỉnh có đường dây đi qua, bằng các làm việc trực tiếp với lãnh đạo 6 tỉnh, thành phố và đi đến thống nhất: Cho phép kiểm đếm tài sản hoa màu của dân và tạm ứng cho dân 70% giá trị khi chưa có quyết định thu hồi đất; cho phép sử dụng đường liên thôn, liên xã, hư hỏng đến đâu đền bù đến đó.

Có thể nói, công trình đường dây 500kV mạch 2 về đích sớm với chất lượng cao là kết quả từ sự nỗ lực vượt bậc của các đơn vị tham gia dự án, trong đó phải kể đến công tác chỉ đạo, điều hành linh hoạt, sáng tạo của EVN và cơ chế mềm dẻo của Chính phủ. Đường dây 500kV mạch 2 thực sự là một cơ hội thử thách tài năng, trí tuệ của những người thợ điện Việt Nam. “Trục xương sống” thứ 2 trong hệ thống điện Việt Nam ra đời không chỉ có ý nghĩa kinh tế xã hội to lớn, khẳng định “thương hiệu Việt” trong xây dựng công trình điện, tuy nhiên, phân hiệu quả to lớn hơn nhiều, khó qui đổi ra tiền bạc đó là

những kinh nghiệm, những bài học đã được áp dụng cho các công trình phát triển của Điện lực Việt Nam.

Do một số công trình nguồn điện phía Nam vào chậm tiến độ nên năm 2014, khả năng sẽ xảy ra tình trạng thiếu điện ở Miền Nam. Để đáp ứng nhu cầu về điện cho phát triển kinh tế-xã hội và không ảnh hưởng tăng trưởng kinh tế Miền Nam, đường dây 500kV mạch 3 (Pleiku-Mỹ Phước - Cầu Bông) được gấp rút triển khai và hoàn thành trong vòng hai năm rưỡi trong điều kiện muôn vàn khó khăn về giải phóng mặt bằng và thời tiết khắc nghiệt của Tây Nguyên đã khẳng định tài năng, trí tuệ và bản lĩnh của những người thợ điện Việt Nam và quyết định sáng suốt, nhạy bén của Chính Phủ.

Rút kinh nghiệm từ triển khai xây dựng đường dây 500kV mạch 2 và mạch 3 (Pleiku-Mỹ Phước-Cầu Bông), Lãnh đạo EVN nhận thức hết các khó khăn và việc đầu tiên là tranh thủ sự đồng lòng ủng hộ của lãnh đạo và nhân dân các tỉnh có đường dây đi qua, bằng các làm

việc trực tiếp với lãnh đạo 8 tỉnh, thành phố ký kết hợp tác trong việc đảm bảo cung cấp điện đáp ứng phát triển kinh tế-xã hội các tỉnh có đường dây đi qua và thống nhất với các tỉnh các điều kiện để triển khai xây dựng đường dây 500kV mạch 3 (Vũng Áng- Dốc Sỏi-Pleiku 2). Theo đó, sớm hoàn thành các thủ tục về bàn giao chi tiết tuyến, không để phát sinh nhà cửa, công trình trong hành lang tuyến đường dây đã thỏa thuận; phê duyệt đơn giá bồi thường GPMB; tạo điều kiện tối đa cho Chủ đầu tư trong công tác bồi thường GPMB, đáp ứng mục tiêu tiến độ đưa dự án vào vận hành; đảm bảo đủ quỹ đất cho thực hiện dự án; cho phép thực hiện một số cơ chế để đẩy nhanh công tác bồi thường GPMB; bố trí quỹ đất để sử dụng cho dự án và chỉ đạo chính quyền địa phương quản lý chặt chẽ, tránh trường hợp dân lấn chiếm gây khó khăn cho việc GPMB sau này; cho phép các đơn vị thi công sử dụng đường liên thôn, liên xã, liên huyện/thị xã/thành phố... vận chuyển vật tư, thiết bị phục vụ thi công. Nếu có hư hỏng đơn vị thi công có trách nhiệm sửa chữa để đảm bảo lưu thông và hoàn trả theo hiện trạng ban đầu sau khi hoàn thành công trình....

Vì chạy song song với “mạch 1 và mạch 2” nên những vị trí có địa hình đẹp, “mạch 1” với lợi thế đi trước đã “chiếm” từ 10 năm nay rồi và “Mạch 2” đã phải vào sâu hơn, nên đường dây 500kV mạch 3 sẽ phải thi công ở các vị trí hiểm trở hơn rất nhiều và để đảm bảo tiến độ, cần thiết phải đơn giản hóa các thủ tục liên quan đến rừng.

Mạch 3 đường dây 500kV sẽ tiếp tục là cuộc “thử lửa” đối với những người thợ điện Việt Nam./



■ Tập đoàn Điện lực Việt Nam làm việc với UBND tỉnh Kon Tum

Quy hoạch tổng thể phát triển NGÀNH CÔNG NGHIỆP KHÍ VIỆT NAM

Thủ tướng Chính phủ vừa ban hành Quyết định số 60/QĐ-TTg ngày 16-1-2017 về việc phê duyệt quy hoạch tổng thể phát triển ngành công nghiệp khí Việt Nam đến năm 2025, định hướng đến năm 2035. Theo đó, ngành công nghiệp khí sẽ được phát triển gắn liền với chiến lược và quy hoạch phát triển điện lực quốc gia, nhằm sử dụng hiệu quả nguồn nhiên liệu sạch, góp phần bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, giảm phát thải khí nhà kính.

MAI LINH

Phát triển hoàn chỉnh và đồng bộ

Điểm mấu chốt trong quy hoạch chính là định hướng phát triển đồng bộ, hiệu quả ngành công nghiệp khí đặt trong mối liên kết với việc phát huy các nguồn lực trong nước và đẩy mạnh hợp tác quốc tế; trên nguyên tắc sử dụng tiết kiệm, hiệu quả, hợp lý nguồn tài nguyên trong nước; triển khai nhập khẩu khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) song song với việc thu gom các nguồn khí mới trong nước, duy trì khả năng cung cấp khí cho các hộ tiêu thụ.

Quy hoạch giúp tập trung đầu tư cho nền công nghiệp khí Việt Nam một cách để hoàn chỉnh, đồng bộ tất cả các khâu, khai thác - thu gom - vận chuyển - chế biến - dự trữ - phân phối khí và xuất nhập khẩu sản phẩm khí trên toàn quốc; đảm bảo thu gom 100% sản lượng khí của các lò/mỏ mà Tập đoàn Dầu khí Việt



■ Một góc Nhà máy Xử lý khí Nam Côn Sơn

Nam và các nhà thầu đầu khí khai thác tại Việt Nam. Sản lượng khai thác khí cả nước giai đoạn 2016-2020 là 10-11 tỉ m3/năm; Giai đoạn 2021-2025 đạt 13-19 tỉ m3/năm; Giai đoạn 2026-2035 đạt 17-21 tỉ m3/năm.

Về nhập khẩu, phân phối LNG, Chính phủ chỉ đạo nghiên cứu, tìm kiếm thị trường và đẩy nhanh việc xây dựng hệ thống cơ sở hạ tầng kho cảng để sẵn sàng tiếp nhận, nhập khẩu LNG với mục tiêu cho giai đoạn 2021-2025 đạt 1-4 tỉ m3/năm và giai



■ **Chủ tịch nước Trần Đại Quang thăm hỏi cán bộ kỹ thuật tại Dự án Liên hợp Lọc hóa dầu Nghi Sơn**

đoạn 2026-2035 đạt 6-10 tỉ m³/năm. Về phát triển thị trường tiêu thụ khí, nước ta sẽ tiếp tục phát triển thị trường điện là thị trường trọng tâm tiêu thụ khí (bao gồm LNG nhập khẩu) với tỷ trọng khoảng 70-80% tổng sản lượng khí, đáp ứng nguồn nhiên liệu khí đầu vào để sản xuất điện.

Ngoài ra, Chính phủ cũng định hướng phát triển lĩnh vực hóa dầu từ khí, tăng cường đầu tư chế biến sâu khí thiên nhiên để nâng cao giá trị

gia tăng sản phẩm khí, tạo ra các nguyên, nhiên, vật liệu để phục vụ phát triển sản xuất công nghiệp trong nước, hướng tới xuất khẩu, giảm tỷ trọng nhập siêu. Tiếp tục duy trì và mở rộng hệ thống phân phối khí cho các hộ tiêu thụ công nghiệp, giao thông vận tải, sinh hoạt đô thị nhằm mục đích bảo vệ môi trường và nâng cao giá trị sử dụng của khí. Phát triển đồng bộ hệ thống phân phối khí thấp áp và hệ thống phân phối khí nén thiên nhiên (CNG)

làm tiền đề để phát triển hệ thống phân phối khí cung cấp cho giao thông vận tải. Phấn đấu phát triển thị trường khí với quy mô: Giai đoạn 2016-2020 đạt 11-15 tỉ m³/năm; Giai đoạn 2021-2025 đạt 13-27 tỉ m³/năm; Giai đoạn 2026-2035 đạt 23-31 tỉ m³/năm.

Để hoàn thiện cơ sở hạ tầng tồn trữ, kinh doanh, phân phối khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) là việc mở rộng công suất các kho LPG hiện hữu kết hợp với xây dựng các kho LPG mới nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu thụ trong nước với quy mô khoảng 3,5-4 triệu tấn/năm vào năm 2025 và đạt quy mô khoảng 4,5-5 triệu tấn/năm vào năm 2035, đảm bảo đáp ứng yêu cầu dự trữ tối thiểu đạt trên 15 ngày cung cấp. Phấn đấu đáp ứng 70% thị phần LPG toàn quốc.

Bên cạnh đó, hướng đến xây dựng, hoàn thiện hạ tầng công nghiệp khí trong cả nước, tại khu vực Bắc Bộ, định hướng phát triển của quy hoạch sẽ nghiên cứu các giải pháp, đẩy mạnh việc thu gom khí từ các mỏ nhỏ, nằm phân tán trong khu vực nhằm tăng cường khả năng cung cấp khí cho các hộ tiêu thụ công nghiệp khu vực Bắc Bộ, từng bước nghiên cứu, triển khai xây dựng cơ sở hạ tầng nhập khẩu LNG để duy trì khả năng cung cấp khí cho các hộ tiêu thụ công nghiệp khi nguồn khí khu vực Bắc Bộ suy giảm, phát triển các nhà máy điện sử dụng LNG theo quy hoạch điện lực quốc gia đã được phê duyệt.

Khu vực Trung Bộ sẽ tích cực đẩy mạnh phát triển và hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng thu gom, vận chuyển, xử lý khí từ mỏ khí Cá Voi Xanh để cung cấp cho các nhà máy điện sử dụng khí thuộc khu vực



■ **Khu vực bốn chứa sản phẩm LPG**

Trung Bộ theo quy hoạch điện lực quốc gia. Phát triển công nghiệp hóa dầu sử dụng khí từ mỏ khí Cá Voi Xanh sau khi đã đáp ứng đủ nhu cầu khí cho các nhà máy điện. Phát triển hệ thống phân phối khí thấp áp, sản xuất CNG/LNG quy mô nhỏ cấp cho các hộ tiêu thụ công nghiệp trong khu vực.

Đối với khu vực Đông Nam Bộ, hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng thu gom, vận chuyển các mỏ khí tiềm năng nhằm duy trì nguồn khí cung cấp cho các hộ tiêu thụ hiện hữu, đẩy mạnh công tác tìm kiếm thăm dò, phát triển mỏ để đảm bảo duy trì đáp ứng nhu cầu tiêu thụ khí trong khu vực. Triển khai xây dựng hệ thống kho, cảng nhập khẩu LNG để bổ sung cho nguồn khí trong nước suy giảm và cung cấp cho các nhà máy điện theo quy hoạch điện lực quốc gia.

Còn ở khu vực Tây Nam Bộ, sẽ tập trung hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng thu gom, vận chuyển khí từ Lô B & 48/95, 52/97 và các mỏ nhỏ khu vực Tây Nam (Khánh Mỹ, Đám Dơi, Nam Du, U Minh...) để cung cấp cho các trung tâm điện lực mới theo quy hoạch điện lực quốc gia; bổ sung cho các hộ tiêu thụ hiện hữu khu vực Tây Nam Bộ. Xây dựng cơ sở hạ tầng nhập khẩu LNG để duy trì khả năng cung cấp cho các hộ tiêu thụ, phát triển các nhà máy điện sử dụng LNG mới.

Hoàn thiện cơ chế chính sách

Việc quy hoạch ngành còn xác định xây dựng hệ thống cơ chế chính sách để từng bước chuyển đổi mô hình quản lý ngành công nghiệp

khí Việt Nam, cơ chế kinh doanh khí theo hướng thị trường khí tự do, hội nhập với thị trường khí trong khu vực, thế giới. Việc phát triển thị trường tiêu thụ khí sẽ được định hướng theo cơ chế thị trường có sự điều tiết của Nhà nước, khuyến khích các nhà đầu tư, nhà đầu tư nước ngoài tham gia đầu tư vào chuỗi giá trị khí từ khâu thượng nguồn, trung nguồn đến hạ nguồn, góp phần đảm bảo an ninh năng lượng dài hạn cho đất nước và thực hiện chính sách phát triển bền vững.

Thủ tướng giao Bộ Công Thương chỉ đạo triển khai thực hiện quy hoạch tổng thể phát triển ngành công nghiệp khí Việt Nam giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2035. Trong đó trước mắt là tập trung triển khai có hiệu quả các dự án đầu tư trong giai đoạn đến năm 2025 được nêu trong quy hoạch; Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật về dầu khí để có đề xuất với Chính phủ các nội dung sửa đổi phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi cho ngành công nghiệp khí Việt

Nam phát triển; Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng trình Chính phủ ban hành chính sách giá khí hợp lý, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa nhà nước và doanh nghiệp, người dân và giữa các doanh nghiệp với nhau, làm tiền đề để phát triển mạnh mẽ hơn nữa công nghiệp khí Việt Nam.

Quyết định 60/QĐ-TTg đã đặt ra nhiều trọng trách đối với toàn ngành công thương, mà đặc biệt là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), trong đó có Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP (PV GAS). Theo ông Dương Mạnh Sơn, Tổng giám đốc PV GAS, quy hoạch được phê duyệt sẽ tạo điều kiện thuận lợi, đảm bảo cho sự phát triển đồng bộ và hiệu quả của ngành công nghiệp khí. Là đơn vị tiên phong, đóng vai trò chủ đạo trong ngành công nghiệp khí Việt Nam, PV GAS đang nỗ lực phấn đấu để tiếp tục thực hiện tốt vai trò chủ đạo, đưa ngành công nghiệp khí Việt Nam phát triển, vươn xa hơn nữa; góp phần bảo đảm an ninh năng lượng, lương thực quốc gia, cũng như phát triển nền kinh tế - xã hội nước nhà.



■ **Công trường về đêm**

PHÁT TRIỂN NĂNG LƯỢNG TÁI TẠO Ở VIỆT NAM: CẦN THÊM ĐỘNG LỰC TỪ CƠ CHẾ CHÍNH SÁCH



■ Điện gió Ninh Thuận

BẢO TRÀN

Theo Quyết định 2068/QĐ-TTg, ngày 25-11-2015 phê duyệt chiến lược phát triển năng lượng tái tạo (NLTT) đến năm 2030, tầm nhìn 2050 của Thủ tướng Chính phủ, mọi nguồn lực sẽ được huy động cho phát triển năng lượng tái tạo (NLTT). Tuy nhiên, cho đến nay, việc phát triển nguồn năng lượng này vẫn gặp một số khó khăn vướng mắc. Nếu không kịp thời hóa giải sẽ khó lòng đạt mục tiêu tăng tỷ trọng nguồn NLTT trong sản xuất và tiêu thụ năng lượng.

Tiềm năng và triển vọng lớn

Theo chiến lược, tổng các nguồn NLTT đến năm 2020 sẽ tăng lên 37 triệu TOE (tấn dầu quy đổi), 62 triệu TOE năm 2030 và 138 triệu TOE năm 2050. Theo dự báo của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), NLTT xâm nhập vào hệ thống điện ngày càng cao, công suất nguồn điện gió sẽ tăng lên 800MW (2020), 2.000MW vào 2025. Điện sinh khối sẽ đạt 1% vào năm 2020 và 1,2% năm 2025. Điện mặt trời (ĐMT) tập trung và phân tán đạt 850MW (2020) và 4.000MW (2025). Với xu hướng giá ĐMT hiện nay trên thế giới, nếu chỉ căn cứ vào chi phí sản xuất ĐMT để đầu tư thì công suất ĐMT lắp đặt tại Việt Nam vào năm 2030 có thể lớn hơn 12GW nhiều lần. Đây sẽ là thách thức vô cùng lớn với EVN. Giá thành của ĐMT tại Việt Nam cần tính cả chi phí EVN tăng thêm khi đưa ĐMT vận

hành trong hệ thống điện quốc gia. Trong khi đó, ĐMT dao động với biên độ lớn trong thời gian ngắn giữa các thời điểm trong ngày, giữa các tháng trong năm. Do đó, hệ thống điện cần phải tăng cường khả năng điều khiển khi đưa vào vận hành các nguồn năng lượng có độ ổn định và tin cậy thấp như điện gió và ĐMT. Hiện nay, tại Việt Nam, một số nơi có trang bị hệ thống năng lượng ĐMT công nghệ PV như tòa nhà Bộ Công thương (Hà Nội) với công suất 12kWp; Bãi Hương, Cù Lao Chàm 28kWp; Trung tâm Hội nghị Quốc gia Mỹ Đình 154kW; các đảo Trường Sa có 4.093 tấm PV, mỗi tấm 220Wp; Côn Đảo 36kWp...

Trong hệ thống điện có tỷ lệ nguồn điện sử dụng NLTT cao, nhất là các nguồn điện biến đổi lớn theo điều kiện tự nhiên (gió, mặt trời), thủy điện tích năng (TĐTN), ngoài việc thực hiện nhiệm vụ điều tiết biểu đồ phụ tải còn có thêm nhiệm vụ bơm nước vào thời điểm nguồn NLTT phát cao, phát điện vào thời điểm nguồn NLTT phát thấp. Đến năm 2030, Việt Nam sẽ phát triển một số dự án TĐTN như Bắc Ái (1.200MW); Đơn Dương (1.200MW); Phù Yên Đông (1.200MW). Dự kiến đến năm 2050, các nhà máy TĐTN của Việt Nam có tổng công suất khoảng 8.000MW, chiếm khoảng 5% công suất hệ thống.

Đối với điện gió, đây là một trong những



■ Lắp đặt pin mặt trời tại đảo Cù Lao Chàm



■ Nhà máy thủy điện nhỏ Sông Miện (Hà Giang)

nguồn NLTT có chi phí thấp trong các loại nguồn điện. Dự án điện gió tốt nhất trên thế giới hiện đang cung cấp điện với giá chỉ khoảng 5 US cents/kWh mà không cần hỗ trợ tài chính. Tiến bộ công nghệ đồng thời với việc giảm chi phí đầu tư dẫn đến điện gió trên đất liền tiếp tục giảm với mức giá đã cạnh tranh, thậm chí thấp hơn so nguồn điện sử dụng nhiên liệu hóa thạch. Ước tính có khoảng 1.300 máy phát điện gió phát điện cỡ gia đình (công suất từ 150 đến 200W) đã được lắp đặt và sử dụng, chủ yếu ở

vùng biển miền Trung, Đà Nẵng trở vào. Chúng ta đã đưa vào vận hành các nhà máy quy mô tương đối lớn với tổng công suất khoảng 160MW: Phong Điện 1 Bình Thuận (30MW), Bạc Liêu (99,2MW), Phú Lạc (24MW), Phú Quý (6MW).

Theo chiến lược phát triển năng lượng sinh khối (NLSK) tại Việt Nam, năm 2020 sử dụng khoảng 2,6 triệu TOE nguồn sinh khối, sản xuất 9 tỷ kWh, chiếm 3,7% tổng điện năng sản xuất. Năm 2030 sử dụng gần 12 triệu TOE, sản xuất 41,5 tỷ kWh, chiếm 7,6%; năm 2050 sử dụng 22,3 triệu TOE, sản xuất 80 tỷ kWh, tương đương 8,2%. Trong chiến lược sử dụng NLSK cho sản xuất điện, các nhà máy phải thực hiện đồng đốt nhiên liệu sinh khối với than với tỷ lệ sử dụng phụ thuộc nguồn nguyên liệu sinh khối. Cần cải tạo các nhà máy nhiệt điện than cũ sang sử dụng NLSK như Nhiệt điện Ninh Bình (100MW), Uông Bí (55+50MW). Xây dựng các nhà máy điện sinh khối mới và cải tạo để tăng tỷ lệ sử dụng NLSK trong các nhà máy nhiệt điện than. Phát triển một số cụm điện nhỏ công suất khoảng 30 đến 100kW sử dụng sinh khối để đáp ứng nhu cầu sử dụng điện cho các khu vực dân cư vùng sâu, vùng xa. Việc sử dụng công nghệ đồng phát điện-nhiệt được thực hiện trong các nhà máy đường, xay xát gạo, chế biến thực phẩm... Nguyên liệu sinh khối là bã mía, vỏ trấu... của các cơ sở công nghiệp này. Đối với chiến lược sản xuất điện từ nguồn rác thải, cần ưu tiên sử dụng công nghệ phân hủy kỵ khí với quy mô vừa và nhỏ nhằm sử dụng hiệu quả tổng hợp (phân bón, năng lượng) với mục tiêu đạt tỷ lệ sử dụng chất thải rắn khoảng 50% vào năm 2020, khoảng 90% năm 2030 và 100% vào năm 2050. Sản lượng điện sản xuất từ chất thải rắn đạt gần 1 tỷ kWh vào năm 2020, khoảng 3,1 tỷ kWh năm 2030 và gần 6 tỷ kWh năm 2050...

Tháo gỡ vướng mắc về chính sách đất đai và đầu ra cho NLTT

Để phát triển nguồn NLTT thuận lợi, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương cần có các cơ chế, chính sách ưu đãi về đất đai, theo đó, các dự án phát triển và sử dụng nguồn NLTT được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định hiện hành để áp dụng đối với dự án thuộc lĩnh vực ưu đãi đầu tư. Các dự án phát triển, sử dụng nguồn NLTT được hưởng các ưu đãi về tín dụng đầu tư; được hưởng các ưu đãi về thuế nhập khẩu, thuế thu nhập doanh nghiệp. Bố trí kinh phí từ các quỹ để hỗ trợ các nghiên cứu khoa học và công nghệ tại các dự án thí điểm, dự án công nghệ tiên tiến liên quan sự phát triển và sử dụng NLTT.

Có chính sách ưu tiên đầu tư và sử dụng NLTT trong phát triển ngành năng lượng làm cơ sở xây dựng, phát triển thị trường NLTT. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia vào phát triển và sử dụng NLTT. Dự án NLTT được áp dụng biểu giá điện hỗ trợ. Các đơn vị điện lực có trách nhiệm mua toàn bộ điện năng được sản xuất từ



■ 2 tổ máy thủy điện Sông Miện (Hà Giang)

các nguồn NLTT nối lưới. Các dự án này được ưu tiên đấu nối với hệ thống điện quốc gia. Đối với các dự án ngoài lưới, chủ đầu tư phát triển các dự án NLTT được hỗ trợ để thu hồi chi phí và có mức lợi nhuận hợp lý. Các khách hàng sử dụng điện cuối cùng thực hiện phát triển nguồn điện sử dụng NLTT được áp dụng cơ chế thanh toán bù trừ. Các đơn vị phân phối điện có trách nhiệm ký hợp đồng mua bán điện theo nguyên tắc thanh toán bù trừ với khách hàng sử dụng điện cuối cùng có lắp đặt nguồn điện sử dụng NLTT. Hình thành và phát triển thị trường công nghệ NLTT, tạo sự bình đẳng trên cơ sở cạnh tranh lành mạnh giữa các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hỗ trợ thúc đẩy phát triển các dự án sản xuất, kinh doanh và dịch vụ NLTT.

Xây dựng và phát triển ngành công nghiệp NLTT, khuyến khích nghiên cứu, chuyển giao, tiếp nhận và ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ kỹ thuật, công nghệ mới vào sản xuất, sử dụng NLTT. Thành lập Quỹ phát triển năng lượng bền vững sử dụng các nguồn vốn từ ngân sách nhà nước, nguồn thu từ phí môi trường đối với nhiên liệu hóa thạch, các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước và các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm hỗ trợ tài chính cho các hoạt động khuyến khích phát triển ngành NLTT.

NHIỀU RÀO CẢN PHÁT TRIỂN ĐIỆN MẶT TRỜI

ĐỨC DŨNG

Chi phí đầu tư và giá điện mặt trời trong thời gian gần đây đã giảm rất nhanh và vẫn còn tiếp tục giảm nhờ giá mô-đun giảm và hiệu suất tăng. Điều này mở ra cơ hội để phát triển nguồn năng lượng mặt trời, góp phần giảm phát thải nhà kính, giảm tác động biến đổi khí hậu. Tuy nhiên, việc triển khai các dự án này thực tế vẫn còn vấp phải nhiều rào cản do thiếu quy hoạch phát triển, các quy chuẩn và chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư.

Hiệu quả từ việc sử dụng năng lượng mặt trời

Anh Nguyễn Phi Hùng, ở tại ngõ 433 phố Bạch Mai, Hà Nội, là một trong số rất ít người đã lắp đặt hệ thống máy nước nóng sử dụng năng

lượng mặt trời từ thời điểm xây nhà năm 2007. Anh Hùng cho biết, ngày đó, anh mua cả bộ thiết bị khoảng hơn 15 triệu đồng và vào thời điểm đó giá khá cao. Nhưng khi sử dụng, thấy rõ hiệu quả kinh tế mà nó mang lại, nhất là vào mùa đông, mùa xuân,

khi nhu cầu sử dụng nước nóng tăng cao, lượng điện tiêu thụ trong tháng có thể giảm tới 30-40%, do không phải dùng điện lưới để chạy bình nóng lạnh.

Khảo sát cho thấy, giá thành các thiết bị từ năng lượng mặt trời như máy



nước nóng, các thiết bị chiếu sáng, sạc điện rẻ hơn nhiều so với thời điểm những năm trước. Hiện giá một bộ máy nước nóng năng lượng mặt trời chỉ còn khoảng 5-8 triệu đồng.

Theo ông Diệp Bảo Cảnh, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty CP Năng lượng Mặt trời đỏ, cách đây 5 năm, giá tấm pin điện mặt trời từ 3-4 USD/1 tấm thì nay chỉ còn xấp xỉ từ 0,5-0,55 USD. Như vậy, đã giảm 800% so với trước. Cùng với đó, kỹ thuật, công nghệ điện mặt trời ngày càng phát triển; hiệu suất, mức độ an toàn, tuổi thọ hệ thống ngày càng nâng cao.

Ông Lê Vinh Sơn, Chủ tịch Nhóm công tác Năng lượng sạch và Tiết kiệm năng lượng, Diễn đàn kinh tế tư nhân Việt Nam (VPSF) cho biết, nhà nước đã có nhiều chính sách về sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả cũng như thúc đẩy sự phát triển năng lượng sạch nhưng dường như câu chuyện về tiết kiệm điện vẫn bị coi là “chuyện riêng” của ngành điện và Bộ Công Thương. Các công trình xây dựng, các dự án đầu tư có yếu tố xây dựng mới hầu như không áp quy định nào về mức tiêu thụ điện năng hoặc định mức sử dụng năng lượng sạch dẫn tới tình trạng sử dụng kém hiệu quả nguồn điện quốc gia và bỏ qua việc sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo.

Ông Sơn khẳng định, hoạt động khai thác, phát triển năng lượng mặt trời sẽ hạn chế nếu không có sự tham gia của cộng đồng với tư cách là thành phần sử dụng năng lượng chính, đồng thời là người tham gia đầu tư, triển khai các giải pháp, các chính sách năng lượng mặt trời.

Đại diện Tập đoàn Sơn Hà cho

biết, với các dự án năng lượng mặt trời, chi phí đầu tư cao nhưng lại chưa thấy “đầu ra”, lợi ích rõ ràng ngay, làm cản trở ý định đầu tư. Bên cạnh đó, ở các dự án có vốn lớn, triển khai diện rộng, doanh nghiệp rất khó tiếp cận nguồn vốn vay nếu không có sự can thiệp của Chính phủ. Các ưu đãi hiện đang áp dụng chưa đủ sức giúp doanh nghiệp đầu tư hoàn vốn; thủ tục ưu đãi phát triển khoa học công nghệ và ứng dụng còn phức tạp, kéo dài và tốn kém thời gian, sức lực, chi phí cho các nỗ lực khai thác ưu đãi này.

“Chìa khóa” để phát triển

Theo Chiến lược phát triển năng lượng tái tạo của Việt Nam đến năm 2030, tỷ lệ thâm nhập của điện mặt trời được dự kiến đạt 0,5%, 6% và 20% vào các năm 2020, 2030 và 2050.

Để đạt được mục tiêu chiến lược đề ra, ông Lê Vinh Sơn kiến nghị Chính phủ và các bộ ngành cần xây dựng chính sách hỗ trợ vay vốn cho các doanh nghiệp, hộ dân đầu tư sản xuất và sử dụng các phương tiện, thiết bị sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng mặt trời; đặc biệt là khuyến khích tăng tỷ lệ “nội địa hoá” trong sản xuất, sử dụng các phương tiện, thiết bị này để có giá thành rẻ hơn nữa.

Ngoài ra, cần sớm ban hành bộ tiêu chuẩn cho các thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời, công bố quy hoạch phát triển điện năng lượng mặt trời và công bố giá mua – bán điện năng lượng mặt trời hợp lý; cơ chế hoà lưới điện quốc gia cho các doanh nghiệp/hộ dân sản xuất và sử dụng năng lượng mặt trời. Ngoài các dự án điện nối lưới và điện mặt trời trên mái

nhà cần xem xét bổ sung cả cơ chế mua-bán, quy đổi điện với các hộ dân lắp đặt thiết bị sử dụng năng lượng mặt trời có tích tụ dư thừa điện.

Theo bà Trần Thị Thu Trà, Ban Quản lý đầu tư Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), việc đấu nối điện mặt trời về cơ bản làm tăng chi phí cho đơn vị truyền tải, phân phối. Các dự án điện mặt trời quy mô lớn thường được lắp đặt tại các vị trí xa trung tâm phụ tải, phần lớn không tận dụng được lưới điện địa phương. Chi phí đầu tư đấu nối sẽ lớn nhưng số giờ sử dụng công suất cực đại thấp, chỉ bằng 1/3 so với nhiệt điện truyền thống. Do vậy, để khai thác hiệu quả nguồn năng lượng sạch vô tận này cần thiết phải có các chính sách cụ thể hơn để hỗ trợ cho đơn vị chịu trách nhiệm về chất lượng điện năng và an ninh năng lượng cũng như đơn vị truyền tải/phân phối điện năng do các vấn đề về đầu tư và vận hành.

Hiệp hội Năng lượng Sạch Việt Nam cho biết, khảo sát đến hết quý III/2016, Tp. Hồ Chí Minh đã triển khai Dự án phát triển thử nghiệm điện mặt trời nối lưới hộ gia đình với nguồn kinh phí hơn 10 tỷ đồng. Thành phố hỗ trợ 2.000 đồng/kWh điện mặt trời phát lên lưới và đến nay đã lắp đặt được gần 10 hệ nguồn.

Tuy nhiên, hiện vẫn thiếu các chính sách về năng lượng tái tạo nói chung và điện mặt trời nói riêng. Do vậy, Chính phủ cần xây dựng và thực hiện sớm các Quy chuẩn điện mặt trời nối lưới, xây dựng và thực hiện Luật nối lưới cho các nguồn năng lượng tái tạo; quy định giá mua bán điện hợp lý, đồng thời có chính sách hỗ trợ về giá cho phù hợp, hiệp hội cũng kiến nghị./.

Những vướng mắc TRONG VẬN HÀNH HỒ THỦY ĐIỆN

Mỗi nhà máy thủy điện khi vận hành, đều có quy trình vận hành hồ chứa (đơn hồ, liên hồ) do các cơ quan chức năng có thẩm quyền phê duyệt. Đối với các nhà máy này, việc tuân thủ các quy định tại các quy trình bắt buộc trong công tác vận hành hồ chứa các nhà máy thủy điện

Thủ tướng Chính phủ đã lần lượt ban hành 11 quy trình vận hành liên hồ chứa cho các lưu vực sông lớn trên cả nước. Theo quy định trong các quy trình, nguyên tắc thứ tự ưu tiên trong vận hành các hồ chứa là: Trong mùa lũ: Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các công trình thủy

điện; góp phân cát/giảm lũ cho hạ du và đảm bảo hiệu quả phát điện. Trong mùa cạn: Đảm bảo an toàn tuyệt đối cho các công trình thủy điện; đảm bảo dòng chảy tối thiểu trên sông và nhu cầu sử dụng nước tối thiểu ở hạ du và đảm bảo hiệu quả phát điện.

Tuy nhiên, trên thực tế vẫn còn

những khó khăn, vướng mắc khi thực hiện các quy trình vận hành liên hồ chứa trong công tác phát điện và vận hành hệ thống điện ảnh hưởng đến công tác điều tiết khai thác hiệu quả hồ chứa, như: Vấn đề tăng dung tích phòng lũ, quy định tăng dung tích phòng lũ và duy trì dung tích này trong suốt 2,5 tháng mùa lũ, dẫn đến

MAI LINH

sản lượng hàng năm của nhà máy thủy điện bị giảm thấp so với thiết kế ban đầu, ảnh hưởng lớn tới hiệu quả phát điện và an ninh năng lượng (như lưu vực sông Vu Gia - Thu Bồn, với việc tăng dung tích phòng lũ dẫn tới tổng sản lượng điện thiết kế cả lưu vực giảm khoảng 15%, tương ứng khoảng 316 triệu kWh).

Vấn đề hạ thấp mức nước để đón lũ, quy định hạ mức nước về mức nước đón lũ khi “dự báo có bão khẩn cấp, áp thấp nhiệt đới gần bờ hoặc



■ Hồ thủy điện An Khê - Ka Nak (Gia Lai)

các hình thái thời tiết có khả năng gây mưa lũ” và phải đưa về giá trị này trong vòng 24 giờ đến 48 giờ có nhiều bất cập trong thực tế vận hành. Với những trường hợp chất lượng dự báo chưa cao có thể dẫn đến đồng loạt nhiều hồ trên hệ thống sẽ phải hạ mực nước đột ngột (ngoài việc chạy máy phát điện thì có thể phải xả thừa, gây lũ nhân tạo) và có thể không tích được đầy hồ vào cuối mùa mưa nếu như lũ kết thúc sớm. Vấn đề thời gian tích nước, quy định về khoảng thời gian được phép tích nước chỉ 1 tháng là quá ngắn và sẽ rất rủi ro trong những năm diễn biến thủy văn bất thường (như hồ A Vương, theo tính toán của chủ hồ thì việc tích từ mực nước trước lũ (370m) lên mực nước thấp nhất cuối mùa lũ (375,5m) trong giai đoạn từ 15/11 đến 15/12 là rất khó khăn, thậm chí có thể phải ngừng phát điện hoàn toàn để tích nước).

Vấn đề cấp nước hạ du, giá trị lưu lượng nước cấp cho hạ du có những điểm chưa phù hợp với đặc tính tuabin của tổ máy phát điện, dẫn

đến việc đáp ứng trong thực tế gặp khó khăn, đặc biệt trong những năm khô kiệt phải tính toán, cân đối giữa yêu cầu cấp nước hạ du với cung ứng điện. Như hồ Buôn Tua Srah trong giai đoạn từ 01/12 đến 31/12 yêu cầu phải xả nước 12 giờ/ngày với lưu lượng không nhỏ hơn 100 m³/s, thời gian này cũng quy định mức nước tối thiểu của hồ là 482m, theo đặc tính tuabin thì khả năng xả khi 1 tổ máy phát tối đa 43 MW là 90 m³/s, do đó nếu đáp ứng đầy đủ sẽ phải chạy 02 tổ máy với công suất 22 MW/tổ, là chế độ hạn chế vận hành tổ máy do xâm thực, ảnh hưởng đến an toàn và tuổi thọ của thiết bị. Hồ Hòa Bình yêu cầu xả với lưu lượng tối thiểu không nhỏ hơn 214 m³/s (từ 16-30/9 và 1/6-14/6) và từ 300m³/s đến 8003/s (trong thời gian từ tháng 10 năm trước đến hết tháng 5 năm sau). Bổ sung y/c dòng lưu lượng tối thiểu của HB, gây khó khăn cho việc đảm bảo điện cuối mùa khô.

Vấn đề về thời điểm yêu cầu nước hạ du, quy định cấp nước hạ du liên tục 24/24 của một số hồ (Sẽ

■ Hồ thủy điện A Vương (Quảng Nam)



San 4A, Srepok 4...) hoặc phải vận hành vào những giờ thấp điểm (Sông Ba Hạ...) không những ảnh hưởng đến công suất khả dụng và cơ hội trong thị trường của nhà máy điện mà còn làm giảm công suất dự phòng và tính tối ưu của hệ thống điện.

Những ảnh hưởng đến công tác điều độ hệ thống điện và vận hành thị trường điện, như: Với việc áp dụng các quy trình vận hành liên hồ chứa, bài toán cân bằng năng lượng sẽ phát sinh thêm nhiều ràng buộc, dẫn đến kết quả không còn tối ưu và phát sinh chi phí mua điện; quy định điều tiết hồ chứa theo thời đoạn 10 ngày, dẫn đến việc mô phỏng trong chương trình tính toán gặp nhiều khó khăn do khung thời gian tính toán theo các quy định hiện hành là năm, tháng, tuần. Bên cạnh đó, việc áp dụng cứng mực nước theo từng thời đoạn dẫn đến việc điều tiết hồ không còn linh hoạt, khả năng hỗ trợ công suất cho hệ thống điện quốc gia cũng như khu vực giảm thấp khá nhiều. Việc yêu cầu cấp nước liên tục hoặc gần như là liên tục trong cả thời kỳ mùa cạn đã khiến cho công tác lập kế hoạch sửa chữa gặp nhiều khó khăn (đặc biệt đối với các công tác cần phải sửa chữa hoặc bất khả dụng cả nhà máy), nhiều giai đoạn có thể gây suy giảm công suất khả dụng của hệ thống điện.

Thị trường phát điện cạnh tranh quy định về lập lịch vận hành các tổ máy hết sức chặt chẽ và minh bạch, biểu đồ các nhà máy ngoài thị trường được công bố trước 10h hàng ngày và rất khó thay đổi. Do vậy, nếu công tác dự báo thủy văn thiếu chính xác sẽ dẫn đến nhiều trường hợp không đáp ứng được các ràng buộc của quy trình vận hành hồ chứa hoặc

phải xả thừa, lãng phí tài nguyên nước; quy định chế độ chạy máy phụ thuộc giá trị mực nước tại các trạm thủy văn ở hạ lưu ngày hôm trước (lưu vực sông Hồng, sông Vu Gia - Thu Bồn...) gây nhiều bất cập trong công tác lập lịch cũng như mâu thuẫn với Quy định thị trường điện.

Trong giai đoạn mùa lũ, việc luôn duy trì mực nước hồ thấp (mực nước trước lũ) làm giảm khả dụng của nhà máy cũng như hệ thống điện, ảnh hưởng đến khả năng đáp ứng nhu cầu phụ tải. Bên cạnh đó, việc quy định huy động phát điện tối đa tất cả các nhà máy có hồ chứa đang làm nhiệm vụ giảm lũ có thể không thực hiện được, đặc biệt trong các giờ thấp điểm do nhu cầu phụ tải thấp trong khi tỷ lệ thủy điện trên hệ thống tương đối cao. Thời kỳ mùa khô, việc yêu cầu lượng nước cấp cho hạ du khá lớn và kéo dài dẫn đến các hồ có thể về mực nước chết sớm nếu

vào các năm nước kiệt (như mùa khô 2016 đối với các hồ thủy điện trên lưu vực sông Sê San), khiến dự phòng điện năng và công suất toàn hệ thống suy giảm (dẫn đến phải huy động các nguồn điện với giá thành cao, làm tăng chi phí mua điện toàn hệ thống, thậm chí có thể phải hạn chế tải để cân bằng cung cầu), đồng thời cũng không đủ nước để đáp ứng cho hạ du trong các giai đoạn sau. Đặc biệt, nếu tình trạng khô hạn kéo dài, lũ về muộn đồng thời trên nhiều hồ, khi đó hoàn toàn có thể phải tiết giảm phụ tải do mất cân đối cung cầu.

Vì vậy, để hạn chế những ảnh hưởng trong việc vận hành các hồ chứa thủy điện, Bộ Tài nguyên và Môi trường cần xem xét sửa đổi các quy trình vận hành liên hồ chứa; sớm trình Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 72/2007/NĐ-CP về quản lý an toàn đập, theo đó, chia thời kỳ mùa lũ của



■ Hồ thủy điện Sông Bung 4

Tính đến thời điểm hiện nay, hệ thống điện Việt Nam có 330 nhà máy thủy điện đang vận hành, với tổng công suất lắp đặt là 17.615 MW, chiếm 40% tổng công suất đặt toàn hệ thống và sản lượng điện đóng góp hàng năm từ 30-40% sản lượng phát điện toàn quốc. Trong các nhà máy thủy điện hiện hữu, có 81 nhà máy thủy điện lớn và vừa (trên 30 MW) với tổng công suất đặt 16.100 MW, trong đó có 41 nhà máy với tổng công suất 12.200 MW có khả năng điều tiết trên 1 tuần, tổng dung tích hữu ích các hồ chứa là 33,39 tỷ m³, tương ứng sản lượng điện là 14,40 tỷ kWh. Với tỷ trọng lớn như trên, các nhà máy thủy điện đã và đang đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia.

hồ chứa thành các thời kỳ lũ sớm, lũ chính vụ và lũ muộn với mức nước trước lũ, mức nước đón lũ tương ứng trong từng thời kỳ. Các mức nước này nên được duy trì ở mức phù hợp, nhằm tăng hiệu quả phát điện, đảm bảo việc tích nước cho các nhu cầu hạ du trong mùa khô trên cơ sở vận hành an toàn tuyệt đối cho công trình, đảm bảo hiệu quả cắt/giảm lũ cho hạ du; xem xét bỏ các điều khoản quy



■ Hồ thủy điện Sê San 3

định huy động tối đa tất cả các nhà máy có hồ chứa đang làm nhiệm vụ giảm lũ, do việc huy động phải tuân thủ các quy định về vận hành hệ thống điện và thị trường điện (đặc biệt đối với các nhà máy tham gia thị trường điện) và điều kiện vận hành thực tế của hệ thống; sửa đổi quy định thời đoạn vận hành 10 ngày để phù hợp với các quy định về khung thời gian lập kế hoạch hiện hành (năm, tháng, tuần); bổ sung quy định cho phép ngừng/giảm các yêu cầu cấp nước hạ du trong các ngày thứ 7, chủ nhật hoặc dịp Lễ, Tết để đảm bảo hiệu quả khai thác hồ chứa, cho phép chỉ đáp ứng đối với các hồ chứa lớn, các hồ chứa ở bậc thang

dưới chỉ vận hành theo lưu lượng nước về của nhà máy bậc trên; không quy định cứng về lượng nước cấp cho hạ du (cung cấp nước theo trung bình ngày thay vì liên tục theo các giờ đã ấn định trước), đặc biệt vào thời kỳ cuối mùa khô để đảm bảo tỷ lệ dự phòng điện năng và công suất toàn hệ thống, cùng với đó yêu cầu lưu lượng nước cấp cho hạ du cân phù hợp với đặc tính vận hành tua bin để đảm bảo vận hành an toàn tổ máy phát điện.

Đặc biệt, quy định rõ những trường hợp khẩn cấp mà Ban Chỉ đạo Trung ương về Phòng chống thiên tai trực tiếp chỉ đạo vận hành hồ chứa./

THÁNG 2, SẢN LƯỢNG ĐIỆN THƯƠNG PHẨM TĂNG 8,1%

■ QUỲNH GIAO

■ Vận hành trạm biến áp 500 kV Hiệp Hòa



Tháng 2-2017 Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) đã cung cấp đủ điện đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế xã hội và nhu cầu sinh hoạt của nhân dân với sản lượng điện thương phẩm đạt 25,07 tỷ kWh, tăng 8,17% so với cùng kỳ 2016. Trong đó, điện cấp cho công nghiệp - xây dựng tăng 10,59%, điện cấp cho thương mại tăng 6,74%, điện cấp cho nông nghiệp tăng 17,9%, điện cấp cho quản lý và tiêu dùng tăng 4,53%; phối hợp với Tổng cục Thủy lợi thực hiện xả nước thông qua phát điện từ các hồ thủy điện Hoà Bình, Thác Bà, Tuyên Quang phục vụ sản xuất nông nghiệp vụ Đông Xuân 2016-2017 ở các địa phương khu vực trung du và đồng bằng Bắc bộ, rút ngắn được 4,5 ngày so với kế hoạch (13,5/18 ngày) với tổng lượng nước xả trong 3 đợt là 4,67 tỷ m³ (từ hồ Hoà

Bình: 3,11 tỷ m³, Thác Bà: 0,6 tỷ m³, Tuyên Quang: 0,97 tỷ m³). Trong thời gian lấy nước, mực nước sông Hồng tại Hà Nội được duy trì đảm bảo theo yêu cầu. Tính đến cuối tháng 2-2017, diện tích có nước đạt 99,23% tổng diện tích gieo cấy theo kế hoạch.

Trong tháng 01-2017, EVN đã cấp điện mới cho 20.016 khách hàng sử dụng điện sinh hoạt tại khu vực thành phố/thị xã/thị trấn với thời gian giải quyết bình quân là 1,88 ngày; 45.140 khách hàng sử dụng điện sinh hoạt tại khu vực nông thôn với thời gian giải quyết bình quân là 2,49 ngày; 16.235 khách hàng sử dụng điện ngoài sinh hoạt với số ngày giải quyết bình quân là 2,79 ngày; tháng 2-2017, các Trung tâm Chăm sóc khách hàng đã tiếp nhận và xử lý 252.715 yêu cầu của khách hàng; hoàn thành thông thổi lò hơi tổ máy 1 Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 và dự kiến đốt than lần đầu vào cuối tháng 3-2017; hòa lưới phát điện tổ máy 1; thí nghiệm,

hiệu chỉnh chuẩn bị phát điện tổ máy 2 và hạ roto tổ máy 3 Thủy điện Trung Sơn; hoàn thành đóng điện trạm biến áp 110kV Yên Phong 5 cấp điện cho Cty Samsung Display Việt Nam tại Bắc Ninh.

Các đơn vị đang tập trung thực hiện các dự án đảm bảo cấp điện cho TP. Hà Nội như: Đường dây 500/220kV Hiệp Hòa - Đông Anh - Bắc Ninh 2 - đoạn tuyến từ Hiệp Hòa - Long Biên; trạm biến áp 500kV Đông Anh; đường dây 220kV Hòa Bình - Tây Hà Nội; trạm biến áp 220kV Tây Hà Nội và các công trình 110kV nối cấp trên địa bàn Thủ đô. Đồng thời trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt báo cáo nghiên cứu tiền khả thi (PreFS) dự án đường dây 500kV Vũng Áng - Dốc Sỏi - Pleiku 2.

EVN đã tiến hành tiếp nhận chuyển giao dự án Trung tâm Nhiệt điện Quảng Trạch từ PVN và chính quyền địa phương cơ bản đáp ứng yêu cầu, theo đó, trong tháng

2, đã trình Bộ Công Thương phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch TTDL Quảng Trạch; có văn bản gửi Bộ Giao thông Vận tải về việc điều chỉnh quy hoạch cảng than và gửi Bộ Tài nguyên và Môi trường về ĐTM của dự án. Dự án cơ sở hạ tầng TTDL Quảng Trạch đã được tái khởi động. Tập đoàn đã làm việc với UBND tỉnh Quảng Bình về việc triển khai tiếp dự án.

Tháng 3-2017, dự kiến phụ tải trung bình của hệ

■ Vận hành phát điện tại phòng điều khiển trung tâm nhà máy thủy điện Đa Nhim



■ Vận hành truyền tải điện tại trạm biến áp 500kV Sơn La

thống điện là 536 triệu kWh/ngày, công suất phụ tải lớn nhất khoảng 27.780 MW, với mục tiêu khai thác hợp lý thủy điện đảm bảo yêu cầu cấp nước hạ du và cung cấp điện cho mùa khô. Các tổ máy nhiệt điện than và tua bin khí khai thác cao; đảm bảo tiến độ đốt than lần đầu tổ máy 1 Nhiệt điện Vĩnh Tân 4 sau khi khắc phục sự cố cháy FGD; phát điện tổ máy 2 Thủy điện Trung Sơn; hạ roto tổ máy Thủy điện Thác Mơ mở rộng và chạy tin cậy để nghiệm thu tổ máy 2 Nhiệt điện Duyên Hải 3... Hoàn thành FS dự án đường dây 500kV Vũng Áng - Dốc Sỏi - Pleiku 2; tập trung thi công để đóng điện máy 2 trạm biến áp 500kV Cầu Bông, đường dây 500kV đấu nối Nhiệt điện Thăng Long, đoạn tuyến từ Hiệp Hòa - rẽ Bắc Ninh 3 của đường dây 500/220kV Hiệp Hòa - Đông Anh - Bắc Ninh 2, trạm biến áp 220kV Bắc Ninh 3.../

PCI 2016: Dịch vụ cung cấp điện đứng thứ 2 chỉ số cơ sở hạ tầng

THANH HẢI



Ngày 14-3, tại Hà Nội, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cùng Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ (USAID) đã công bố Báo cáo thường niên chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) 2016.

Được thực hiện năm thứ 12 liên tiếp, báo cáo PCI 2016 dựa trên thông tin phản hồi từ 11.600 doanh nghiệp, trong đó có trên 10.000 doanh nghiệp dân doanh đang hoạt động tại 63 tỉnh, thành phố và gần 1.600 doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đang hoạt động tại 14 tỉnh, thành phố tại Việt Nam.

Về chỉ số cơ sở hạ tầng trong năm 2016, có 77% doanh nghiệp đánh giá chất lượng điện thoại là tốt và rất tốt. Đứng thứ hai là dịch vụ cung cấp điện với 69% tỷ lệ doanh nghiệp hài lòng. Các dịch vụ tiếp theo là cung cấp nước (63%) và dịch vụ internet (57%). Cuối cùng, chỉ có 42% doanh nghiệp bày tỏ sự hài lòng với chất lượng đường giao thông (đường bộ và cầu).

Trước đó, ngày 25-10-2016, Nhóm nghiên cứu Doing Business của Ngân hàng Thế giới (World Bank - WB) đã công bố kết quả đánh giá các chỉ số năng lực cạnh tranh năm 2016 (Doing Business 2017) của 190 nền kinh tế trên thế giới trong đó có kết quả đánh giá về chỉ số tiếp cận điện năng. Các yếu tố về thời gian tiếp cận điện năng và chi phí thực hiện đều có cải thiện so với năm 2015, theo kết quả đánh giá (được tiến hành điều tra từ tháng 3/2016), chỉ số tiếp cận điện năng năm 2016 của Việt Nam tăng 5 bậc so với xếp hạng được Doing Business cập nhật lại năm 2015, đứng ở vị trí 96/189.



■ Trung tâm Chăm sóc khách hàng Tổng công ty Điện lực miền Nam

Riêng thời gian các công việc thực hiện của Điện lực là 11 ngày (giảm 04 ngày so với 2015), với thời gian này đã tiến rất gần đến nhóm ASEAN4.

Chỉ số tiếp cận điện năng tiếp tục nằm trong nhóm 5/10 chỉ số có thay đổi giúp cho chỉ số đánh giá chung của nền kinh tế tăng lên 9 bậc so với năm 2015. Chỉ số tiếp cận điện năng có thứ hạng tốt hơn các chỉ số: khởi sự doanh nghiệp, nộp thuế và Bảo hiểm xã hội, giải quyết phá sản doanh nghiệp. Các yếu tố về số thủ tục, thời gian tiếp cận điện năng và chi phí thực hiện đều có cải thiện so với năm 2015 trong đó số ngày thực hiện từ 59 ngày xuống còn 46 ngày, giảm 13 ngày (Philippines - nằm trong ASEAN4 là 42 ngày).

Để có được kết quả khả quan theo đánh giá của nhóm nghiên cứu Doing Business, EVN đã thực hiện hàng loạt các giải pháp như: Thực hiện theo cơ chế 1 cửa "one door", tiếp nhận yêu cầu qua nhiều kênh như tại Điện lực, trực tuyến qua Web-

site, Trung tâm CSKH. Khách hàng chỉ cần gọi điện tới 05 Trung tâm Chăm sóc khách hàng (CSKH) cung cấp thông tin, đại diện Điện lực địa phương sẽ trực tiếp tới hướng dẫn và tiến hành các thủ tục cần thiết tại địa chỉ của khách hàng; ngày 1-9-2015 EVN đã thực hiện việc sửa đổi và bổ sung Bộ Quy trình kinh doanh điện năng áp dụng trong Tập đoàn Điện lực quốc gia Việt Nam rút ngắn thời gian các bước thực hiện của ngành điện để cấp điện cho các khách hàng đầu nối vào lưới điện trung áp; thủ tục rút ngắn từ 05 bước còn 04 bước: (1) Tiếp nhận Hồ sơ; (2) khảo sát hiện trường, (3) Thỏa thuận đầu nối và yêu cầu kỹ thuật; (4) Nghiệm thu đóng điện, ký kết hợp đồng mua bán điện. Trong đó gộp 2 bước thỏa thuận đầu nối và thỏa thuận thiết kế thành một bước là thỏa thuận đầu nối và các yêu cầu kỹ thuật; ứng dụng công nghệ thông tin vào triển khai thực hiện chỉ số tiếp cận điện năng qua đó khách hàng có thể đăng ký cấp điện và tra cứu tiến độ

- Năm 2015, Doing Business đã công bố chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam ở vị trí 108/189 nước, sau đó một số tiêu chí đánh giá được làm rõ và cập nhật lại nên Doing Business đã hiệu chỉnh lại chỉ số tiếp cận điện năng của Việt Nam từ vị trí 108 lên vị trí 101/189 nước.

- Doing Business đã ghi nhận việc thay đổi số ngày làm thủ tục của ngành điện giảm từ 15 ngày của năm 2015 xuống còn 11 ngày.

- Theo đánh giá của Doing Business 2017, về độ tin cậy cung cấp điện và minh bạch về giá điện của Việt Nam tiệm cận với trung bình các nước khu vực Châu Á – Thái bình dương.

- So sánh kết quả các yếu tố đánh giá chỉ số của Việt Nam với trung bình các nước ở Châu Á – Thái bình dương và các nước phát triển thuộc nhóm OECD cho thấy số thủ tục của Việt Nam là tương đương, thời gian thực hiện của Việt Nam đã tốt hơn rất nhiều chỉ bằng 1/2 tổng số ngày thực hiện trung bình của các nước thuộc nhóm này (Việt Nam: 46 ngày, Châu Á – Thái bình dương: 72,9 ngày, OECD: 76,2 ngày).

giải quyết cấp điện của ngành điện cho khách hàng đầu nối vào lưới điện trung áp qua website của các Tổng Công ty điện lực. Đồng thời, chỉ đạo các Tổng Công ty Điện lực/Công ty Điện lực tỉnh phối hợp với các sở Công Thương, sở Tài nguyên Môi trường tỉnh công khai thủ tục và giảm thời gian các thủ tục của cơ quan quản lý nhà nước; công bố đầy đủ các quy định pháp lý, quy trình, thủ tục, hồ sơ và thiết kế mẫu đối với việc cấp điện đầu nối lưới điện trung áp tại tất cả các Phòng Giao dịch khách hàng trên toàn quốc, Website của các Công ty điện lực, hồ sơ yêu cầu chỉ cần bản photo không cần chứng thực.



■ Công nhân Tổng công ty Điện lực Thành phố Hà Nội cải tạo lưới điện phân phối

Những giải pháp của EVN đã được Doing Business ghi nhận trong việc cải thiện thủ tục và trình tự giải quyết cấp điện của EVN trong việc giảm thời gian tiếp cận điện năng. Trong thời gian tới, EVN sẽ tiếp tục các nỗ lực để cải thiện hơn nữa Chỉ số

Tiếp cận điện năng, tăng cường minh bạch về giá điện, nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, cải thiện độ tin cậy cung cấp điện để tăng tính cạnh tranh của nền kinh tế, phục vụ ngày càng tốt hơn nhu cầu của khách hàng và xã hội./

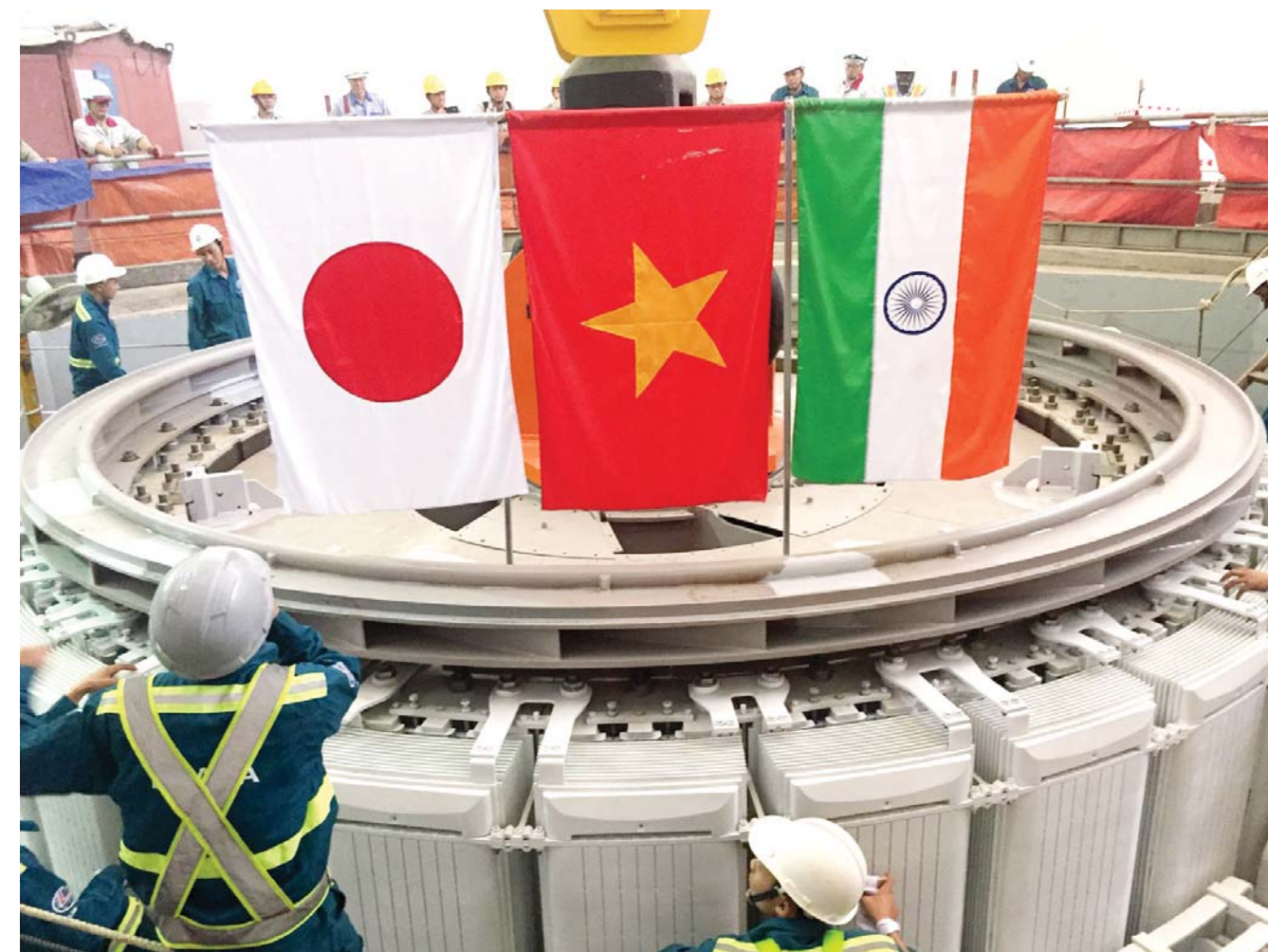
LẮP ĐẶT THÀNH CÔNG ROTOR TỔ MÁY PHÁT ĐIỆN DỰ ÁN NHÀ MÁY THỦY ĐIỆN THÁC MƠ MỞ RỘNG

PHƯƠNG TRÌNH

Ngày 14-3, rotor máy phát với trọng lượng 204 tấn, đường kính rotor là 6,412m của Nhà máy thủy điện Thác Mơ mở rộng đã được các đơn vị thi công lắp đặt thành công.

Dự án Thác mơ mở rộng do EVN làm chủ đầu tư được thực hiện bằng 85% nguồn vốn vay ODA do Chính phủ Nhật bản tài trợ, 15% vốn đối ứng trong nước. Dự án có công suất 75MW (1 tổ máy), được xây dựng trên địa bàn huyện Bù Gia Mập và huyện Phước Long tỉnh Bình Phước. Dự án được khởi công từ ngày 1-7-2014.

Đơn vị thi công là liên danh nhà thầu Tổng công ty xây dựng Trường Sơn và Công ty cổ phần xây dựng công trình ngầm (Vinavico); tư vấn giám sát là liên doanh nhà thầu J-Power - Nippon Koei Nhật bản, tư vấn phụ là Công ty tư vấn xây dựng điện 2. Lô thiết bị cơ điện của dự án được thực hiện bởi nhà thầu Alstom INDIA, nhà thầu phụ là Lilama 10. Trước khi lắp đặt rotor, các nhà thầu đã hoàn thành việc lắp đặt tuabin, stato, cấu trúc... Đây là mốc tiến độ quan trọng để tiến tới chạy thử và phát điện tổ máy 7-2017./



MÔ HÌNH ESCO

Giải pháp sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

HOÀNG TUẤN

Ngày 7-3, tại Hà Nội, Tổng cục Năng lượng (Bộ Công Thương) đã tổ chức hội thảo Giới thiệu chương trình thỏa thuận tự nguyện thí điểm về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và Mô hình ESCO tại Việt Nam.

Dự án Tiết kiệm năng lượng và sản xuất sạch hơn tại Việt Nam do World Bank và Quỹ Môi trường toàn cầu (GEF) tài trợ, Bộ Công Thương chủ trì thực hiện, triển khai từ năm 2011. Trong khuôn khổ dự án, Bộ Công Thương triển khai chương trình Thỏa thuận tự nguyện thí điểm (Chương trình VA) và phổ biến mô hình công ty dịch vụ năng lượng (Mô hình ESCO) hướng tới mục đích thúc đẩy hoạt động tiết kiệm năng lượng trong công nghiệp ở Việt Nam, hỗ trợ



các doanh nghiệp cải thiện hiệu quả năng lượng, giảm chi phí sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh và đáp ứng các yêu cầu của pháp luật. Tham gia Chương trình VA, các doanh nghiệp cam kết thực hiện các mục tiêu giảm tiêu thụ năng lượng trong sản xuất dựa trên sự hỗ trợ từ Bộ Công Thương. Chương trình triển khai trên phạm vi toàn quốc. Tất cả các doanh nghiệp sản xuất công nghiệp, doanh nghiệp sử dụng năng lượng trọng điểm quốc gia, doanh nghiệp có nguyện vọng xây dựng và thực hiện kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm hiệu quả trong sản xuất lâu dài và bền vững đều có thể tham gia chương trình.

Trong giai đoạn thí điểm chương trình đã có 30 doanh nghiệp đăng ký tham gia. Ban tổ chức đã lựa chọn 7 doanh nghiệp tiên phong tiêu biểu và ký kết Thỏa thuận tự nguyện thí điểm sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả. Tới thời điểm hiện nay các công ty đang thực hiện các cam kết như công ty Ricoh đã thực hiện thay thế 550 bóng đèn Led Tube thay cho bóng đèn HQ T8/T10 ước tính số tiền tiết kiệm được khoảng

46.730 kWh điện/năm. Sử dụng điều hòa hiệu suất cao VRV thay cho 4 máy điều hòa Trane, ước tính số tiền tiết kiệm được là 114.510 kWh điện/năm. Hay Công ty Dệt kim Đông Xuân đã thay thế 5 máy nén khí Piston cũ 7.5kW/máy bằng 1 MNK 37 kW có biến tần. Thay lò dầu tải nhiệt đốt dầu FO bằng lò dầu tải nhiệt đốt nhiên liệu giá rẻ. Ước tính số tiền tiết kiệm được là 60.666 kWh điện và 73.873kg Dầu FO.

Mô hình ESCO là công ty cung cấp các giải pháp năng lượng toàn diện cho khách hàng như: thiết kế và thực hiện các dự án tiết kiệm năng lượng, bảo đảm mức tiết kiệm năng lượng, cho thuê cơ sở hạ tầng năng lượng, phát điện và cung cấp năng lượng, quản lý rủi ro,... nhằm giúp đỡ khách hàng nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng. Đối tượng áp dụng mô hình ESCO là các hệ thống đèn chiếu sáng công cộng dân lập do địa phương quản lý; cơ quan hành chính sự nghiệp, đơn vị thụ hưởng ngân sách nhà nước; các cơ sở sản xuất công nghiệp, tòa nhà, đơn vị kinh doanh dịch vụ.../

Bình Phước phát triển điện năng lượng mặt trời

Kết quả khảo sát của Ban quản lý dự án Điện lực 6 thuộc Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) cho thấy, tại địa bàn tỉnh Bình Phước có 3 vị trí hội đủ điều kiện để phát triển dự án điện mặt trời. Đây cũng là địa phương có độ bức xạ nhiệt cao thứ 3 cả nước là yếu tố thuận lợi để phát triển các dự án điện năng lượng mặt trời.

Bình Phước có trung bình từ 2.400 - 2.500 giờ nắng/năm. Đoàn khảo sát EVN cho hay vị trí thứ nhất là tại xã Lộc Thanh (huyện Lộc Ninh) rất phù hợp lập một dự án điện năng lượng mặt trời và hiện đang có diện tích khoảng 200 ha để phát triển dự án công suất 130 MW. Tại xã Lộc Thành cũng thuộc huyện Lộc Ninh có gần 450 ha để đầu tư dự án điện năng công suất dự kiến 350 MW và xã Tân Thành (huyện Bù Đốp) có trên 300 ha cho dự án công suất 200 MW.

Theo kế hoạch của EVN, tới đây dòng vốn huy động để đầu tư phát triển nguồn năng lượng lên đến 1 tỷ USD; trong đó sẽ tập trung vào các dự án phát triển nguồn năng lượng sạch về năng lượng mặt trời. Tuy



nhiên, những dự án về năng lượng điện mặt trời gặp khó khăn lớn về vốn. Cụ thể, để sản xuất ra 1 MW cần diện tích từ 1,5 - 2 ha đất và nguồn vốn đầu tư từ 1 đến 1,2 triệu USD/MW. Bên cạnh đó, việc kết nối với điện lưới quốc gia vẫn còn phụ thuộc vào nhu cầu của từng địa phương.

Mục tiêu của Chính phủ yêu cầu đến năm 2030, EVN phải sản xuất được 12.000 MW từ điện năng lượng mặt trời. Để đạt sản lượng điện trên sẽ phải sử dụng đến 1.790 ha đất. Theo đó, EVN đánh giá cao tiềm năng địa bàn Bình Phước hội đủ yếu

tố đất đai và điều kiện phù hợp để phát triển 1-2 dự án điện năng lượng mặt trời trong thời gian tới.

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước Huỳnh Anh Minh khẳng định, phát triển năng lượng điện mặt trời là chủ trương lớn và tỉnh đang kêu gọi thu hút đầu tư trong và ngoài nước. Theo đó, Bình Phước ưu tiên những dự án điện năng lượng kết hợp phát triển nông nghiệp công nghệ cao. Sự kết hợp này sẽ mang lại hiệu quả kinh tế kép./

TRUNG KIÊN

Kiên quyết loại bỏ, dừng các dự án thủy điện không bảo đảm an toàn

PHƯƠNG MAI

Thủ tướng Chính phủ vừa có Công điện 391/CD-TTg về việc tăng cường công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng, vận hành khai thác công trình thủy điện trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên.

Công điện nêu rõ: Hội nghị Xúc tiến đầu tư vùng Tây

Nguyên lần thứ 4 - 2017 diễn ra ngày 11-3-2017 đã tổng kết, đánh giá nhiều mặt tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội, hạ tầng kỹ thuật vùng Tây Nguyên giai đoạn vừa qua. Tuy nhiên, vẫn còn có một số vấn đề bất cập cần tiếp tục quan tâm giải quyết như tác động bất lợi đến

môi trường - xã hội của các dự án, công trình thủy điện trên địa bàn.

Để đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội vùng Tây Nguyên bền vững, bảo vệ hệ sinh thái tự nhiên, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu Bộ Công Thương chỉ đạo và tổ chức rà soát quy hoạch thủy điện trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên; trong đó kiên quyết loại bỏ, dừng các dự án, công trình thủy điện không hiệu quả, không bảo đảm an toàn, có ảnh hưởng xấu tới chế độ dòng chảy, môi trường và đời sống người dân.

Bên cạnh đó, Bộ Công Thương chỉ đạo thực hiện việc tạm dừng cấp phép đầu tư các dự án thủy điện có tác động tiêu cực đến môi trường sinh thái; thực hiện nghiêm quy định trồng rừng thay thế, kiên quyết thu hồi giấy phép, dừng hoạt động đối với những dự án không chấp hành trồng rừng thay thế và chi trả dịch vụ môi trường rừng theo Thông báo số 191/TB-VPCP ngày 22-7-2016 của Văn phòng Chính phủ.

Đồng thời, phối hợp với các địa phương tăng cường chỉ đạo việc thực hiện vận hành các hồ chứa thủy điện theo đúng quy trình được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời tổ chức rà soát hoàn thiện các quy trình vận

hành hồ chứa còn bất cập để bảo đảm hiệu quả phát điện và đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của hạ du về mùa khô, cũng như cắt, giảm lũ, hạn chế các tác động tiêu cực trong mùa lũ.

Đối với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành và địa phương liên quan kiểm tra việc thực hiện các dự án trồng rừng thay thế tại các tỉnh Tây Nguyên; yêu cầu trong năm 2017 phải hoàn thành việc trồng rừng thay thế đối với các công trình thủy điện đã đưa vào vận hành khai thác.

Thủ tướng Chính phủ cũng chỉ đạo Bộ Tài nguyên và Môi trường tăng cường kiểm tra, thanh tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các quy định về môi trường, các quy trình vận hành liên hồ chứa của các dự án, công trình thủy điện trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên. Mặt khác, chủ trì rà soát, hoàn thiện các quy trình vận hành liên hồ chứa, bảo đảm hiệu quả sử dụng tài nguyên nước phục vụ phát điện, cân bằng nước duy trì dòng chảy tối thiểu, đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của hạ du nhất là về mùa khô, cũng như cắt, giảm lũ, hạn chế các tác động tiêu cực trong mùa lũ./

Cơ hội hợp tác Việt Nam – Hàn Quốc trong năng lượng tái tạo

Ngày 14-3, tại Hà Nội, Hiệp hội Năng lượng Việt Nam (VEA) phối hợp với Hiệp hội Phát triển Ngành công nghiệp về lưu trữ năng lượng (KEIDA) tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế “Công nghệ mới về nguồn – lưới điện, năng lượng tái tạo và hệ thống lưu trữ năng lượng”.

Theo Bộ Công Thương, Việt Nam đang đẩy mạnh thực hiện Chiến lược phát triển ngành năng lượng tái tạo Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2050. Do đó, việc thúc đẩy áp dụng công nghệ mới vào phát triển nguồn, lưới điện là rất cần thiết. Đặc biệt, trong điều kiện hệ thống điện Việt Nam đang được khuyến khích sử dụng nguồn điện từ năng lượng tái tạo ngày một nhiều hơn. Điều này giảm bớt được nguồn điện hoá thạch, góp phần bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh năng lượng quốc gia, vì một nền kinh tế Việt Nam phát triển bền vững.

Hệ thống lưu trữ năng lượng (ESS) đã và đang trở thành một công nghệ cần thiết trong quản lý nhu cầu, năng lượng tái tạo, lưới điện thông minh, xe điện,... và nhiều hình thức ứng dụng khác đang được phát triển để

góp phần sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

Tại Hàn Quốc, công nghệ và hoạt động liên kết năng lượng tái tạo và ESS được Chính phủ nước này hỗ trợ ở cấp quốc gia nhằm giảm phát thải khí nhà kính.

Tại hội thảo, nhiều doanh nghiệp Hàn Quốc đã chia sẻ về công nghệ lưu trữ năng lượng, các mô hình kinh doanh khác nhau và các ví dụ về các dự án đã được phát triển ở Hàn Quốc và nước ngoài.

Theo Hiệp hội Phát triển ngành công nghiệp ESS Hàn Quốc, Hàn Quốc đã đạt được nhiều thành tựu đáng kể trong việc quản lý nhu cầu năng lượng. Trong những năm gần đây, các công nghệ và ngành công nghiệp liên quan đến năng lượng như quản lý nhu cầu, năng lượng tái tạo, lưới điện thông minh, xe điện và hệ thống lưu trữ năng lượng đã được phát triển nhanh chóng thông qua ngành công nghiệp năng lượng mới được Chính phủ Hàn Quốc thúc đẩy và liên tục phát huy./

XUÂN AN

PV POWER

Bảy năm liên tiếp về đích thẳng lợi

QUỲNH GIAO

Năm 2016, Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (PV Power) đã đạt sản lượng 21,156 tỉ kWh. Đây là năm thứ 7 liên tiếp PV Power hoàn thành nhiệm vụ cung ứng điện cho phát triển kinh tế và đảm bảo an ninh năng lượng cho đất nước. Sang năm 2017, PV Power đặt một mục tiêu cao hơn trong việc nâng cao hơn nữa chất lượng tăng trưởng.

Vận hành an toàn, hiệu quả

Phát huy những thành quả đạt được của năm 2015, đồng thời nhận thức những khó khăn kinh tế chung, ngay từ những ngày đầu năm 2016, nhận được sự chỉ đạo sát sao từ lãnh đạo Tập đoàn Dầu khí Việt Nam (PVN), PV Power đã xây dựng chương trình hành động triển khai tới từng đơn vị, phân xưởng, từng người lao động (NLD) trong toàn tổng công ty.

Năm 2016 được đánh giá là năm vượt khó, an toàn, hiệu quả trong lao động sản xuất của PV Power. Các nhà máy đảm bảo công tác vận hành, giữ vững nhịp độ sản xuất kinh doanh, không xảy ra sự cố mất an toàn trong lao động. Bên cạnh đó, lãnh đạo Tổng Công ty đã tập trung chỉ đạo quyết liệt các phương án tổ chức, tái cơ cấu theo đúng các quy định của tập đoàn, quản trị doanh nghiệp nâng cao hiệu quả hoạt động. Đồng thời, các đơn vị thành viên đã có nhiều giải pháp sáng kiến cải tiến kỹ thuật góp phần tiết giảm chi phí, tiết kiệm. Công tác vận hành các nhà máy điện tiếp tục duy trì



Toàn cảnh khu công nghệ chính GPP Cà Mau

thực hiện tốt, công tác sửa chữa thường xuyên, sửa chữa bảo dưỡng định kỳ đạt chất lượng cao và vượt tiến độ đề ra, luôn duy trì vận hành tin cậy, đáp ứng nhu cầu phụ tải, huy động của Trung tâm Điều độ Hệ thống điện Quốc gia, đảm bảo an toàn tuyệt đối và đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường.

Công tác tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp, cổ phần hóa Công ty Mẹ được triển khai tích cực, cơ bản đáp ứng yêu cầu đề ra, công tác đào tạo và nghiên cứu khoa học được quan tâm đúng mức và đạt kết quả cao, đời sống và thu nhập CBCNV

được ổn định, cùng với đó đã triển khai nhiều chương trình an sinh xã hội có ý nghĩa, đúng mục đích được Tập đoàn phân công thực hiện.

Không chỉ phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh, năm 2016, PV Power cũng chú trọng công tác quốc phòng, đảm bảo an ninh, đảm bảo an toàn tuyệt đối, không có tai nạn lao động. Trong năm, tổng công ty thực hiện tốt công tác tuyên truyền hưởng ứng Tuần lễ Quốc gia ATVSLĐ-PCCN lần thứ 18 năm 2016 với chủ đề chính: "Doanh nghiệp và NLD tích cực chủ động thực hiện các quyền và trách nhiệm của mình

theo Luật An toàn, vệ sinh lao động", Hội nghị thường niên An toàn sức khỏe môi trường tổng công ty lần thứ VII, Hội thao An toàn vệ sinh lao động - Phòng chống cháy nổ lần thứ VIII (ngày 22-3 tại NMD Vũng Áng 1), các đợt kiểm tra công tác an ninh, an toàn, phòng cháy chữa cháy mùa khô 2015-2016, các dịp nghỉ lễ và trước mùa mưa bão tại các nhà máy điện được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ. Cũng trong năm, tổng công ty đã phối hợp với công đoàn thực hiện đúng và đủ các chế độ, chính sách cho NLD, đã tạo điều kiện và phối hợp với tổ chức Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh tổ chức các hoạt động thăm hỏi nhân các ngày lễ, đặc biệt đối với gia đình các cán bộ, NLD con em thương binh liệt sĩ, gia đình chính sách; Kịp thời thăm hỏi, động viên, chia buồn với cán bộ, NLD và gia đình có người thân, mắc bệnh hiểm nghèo... bằng vật chất và tinh thần.

Khép lại một năm 2016, những con số tổng kết đã cho thấy một "mùa bội thu" nữa của PV Power, như: tổng sản lượng điện toàn tổng công ty ước đạt 21,156 tỉ kWh (hoàn thành 101% KH Tập đoàn giao); Doanh thu toàn tổng công ty đạt 26.522 tỉ đồng/KH 29.445 tỉ đồng; lợi nhuận trước thuế toàn tổng công ty đạt 1.753 tỉ đồng/KH 676 tỉ đồng (đạt 259% KH); Nộp NSNN đạt 1.126 tỉ đồng/KH 1.113 tỉ đồng (đạt 101% KH). Để đạt được kết quả này là nỗ lực của cả tập thể CBCNV toàn tổng công ty với việc đề ra nhiều giải pháp hữu hiệu để ứng phó với tình hình khó khăn chung, giữ được ổn định SXKD cũng như đời sống và thu nhập cho NLD. Chính vì vậy, cũng trong năm này, Tổng công ty cùng đơn vị thành viên là Công ty CP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2 vinh dự



Vũng Áng 1

được nhận danh hiệu "Doanh nghiệp vì NLD" do Tổng Liên đoàn Lao động - Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, Phòng Thương mại Công nghiệp Việt Nam bình xét, vì có những nỗ lực cải thiện môi trường làm việc, tiến tới phát triển bền vững trong quá trình hội nhập và phát triển, kết hợp hài hòa việc thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam và hướng tới thực hiện các tiêu chuẩn quốc tế về lao động; Đảm bảo mối quan hệ hài hòa lợi ích của doanh nghiệp, quyền lợi của NLD, lợi ích xã hội. Qua đó, góp phần nâng cao uy tín, hình ảnh và thương hiệu PV Power.

Tập trung mọi nguồn lực cho năm 2017

Năm 2017 là năm thứ hai thực hiện các mục tiêu kế hoạch 5 năm 2016-2020, Chiến lược phát triển đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035 của PV Power, năm thứ hai cả nước bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội XII của Đảng. Việc thực hiện thẳng lợi kế hoạch năm 2017 có ý nghĩa và vai trò đặc biệt quan trọng, tạo cơ sở vững chắc để thực hiện tốt kế hoạch 5 năm 2016-

2020, đảm bảo xây dựng và phát triển PV Power thành một Tổng Công ty Công nghiệp Điện - Dịch vụ mạnh, năng động và có năng lực cạnh tranh trong SXKD điện năng.

Theo kế hoạch, đây sẽ là năm PV Power tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và các đối tác liên quan vận hành ổn định, an toàn, hiệu quả các nhà máy điện, phấn đấu đạt tổng sản lượng điện sản xuất cả năm đạt trên 21 tỉ kWh; Tổng doanh thu đạt trên 29.000 tỉ đồng; Lợi nhuận trước thuế đạt 1.367 tỉ đồng; Lợi nhuận sau thuế đạt 1.235 tỉ đồng và nộp ngân sách đạt 1.105 tỉ đồng.

Để đạt được kế hoạch trên, PV Power sẽ phải tập trung mọi nguồn lực, tập trung rà soát, chuẩn bị các điều kiện sản xuất, xây dựng kế hoạch huy động nguồn lực, hoàn thiện các giải pháp đồng bộ để sẵn sàng thực hiện nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2017 khi được Tập đoàn giao. Có thể nói, thành tích 7 năm liên tiếp hoàn thành suất sắc nhiệm vụ kế hoạch được giao đang tạo đà cho PV Power và các đơn vị thành viên tiếp tục chinh phục những mục tiêu kinh doanh cao hơn nữa, và nâng cao chất lượng tăng trưởng một cách bền vững.

Doanh nghiệp tiết kiệm điện: GÓP PHẦN QUAN TRỌNG giảm áp lực đầu tư đối với ngành điện

MAI PHƯƠNG



■ Dây chuyền sản xuất thiết bị điện, dây cáp điện LIOA tại Khu công nghiệp Biên Hòa 2

Tổng công ty Điện lực miền Nam (EVNSPC) cho biết, năm 2017, Tổng công ty tiếp tục đạt mục tiêu tiết kiệm 1,5% sản lượng điện thương phẩm. Sản lượng điện thương phẩm sau khi trừ sản lượng điện tiết kiệm là 61,5 tỷ kWh, tăng 11,89% so với năm 2016.

Theo EVNSPC, thực hiện Chỉ thị 171/CT-TTg ngày 26-1-2011 về việc tăng cường thực hiện tiết kiệm điện, EVNSPC nói riêng và ngành Điện nói chung đã thực hiện nhiều giải pháp tuyên truyền đến người sử dụng trên địa bàn 21 tỉnh/thành phố khu vực phía Nam.

Đáng chú ý là các doanh nghiệp

trên địa bàn đã chia sẻ những khó khăn cùng ngành Điện thông qua triển khai nhiều giải pháp tiết kiệm điện nhằm giảm áp lực về nguồn, phụ tải tăng đột biến.

Phó Tổng Giám đốc EVNSPC Nguyễn Phước Đức đánh giá, các doanh nghiệp với khả năng tài chính của đơn vị đã từng bước trang bị

nguồn dự phòng (máy phát điện) để duy trì sản xuất khi mất cân đối cung cầu. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp tự đầu tư, áp dụng công nghệ tiên tiến để tiết kiệm điện năng nhằm giảm chi phí sản phẩm, tăng tính cạnh tranh trên thị trường. Sự chủ động của các doanh nghiệp về nguồn dự phòng đã giảm một phần áp lực về cung cấp điện cho ngành Điện, đồng thời, giúp doanh nghiệp duy trì sản xuất, giảm thiệt hại trong sản xuất, kinh doanh.

Trong những năm gần đây, trong bối cảnh tăng trưởng điện bình quân khoảng 10%/năm, ngành Điện phải chuẩn bị nguồn vốn đầu tư nguồn và lưới điện rất lớn để đáp ứng yêu cầu phụ tải. Do vậy, việc tiết kiệm được sản lượng điện hàng năm trên 1,5% tổng sản lượng điện thương phẩm; trong đó, thành phần điện sản xuất chiếm tỷ trọng đến 60%, đã giúp giảm áp lực cung cấp điện và gián bớt tiến độ đầu tư cho ngành trên địa bàn quản lý.

Trong kế hoạch chuẩn bị cung cấp điện cho mùa khô, EVNSPC đã yêu cầu các Công ty Điện lực thành viên phối hợp Sở Công Thương tham



mu cho UBND tỉnh/thành phố ban hành Chỉ thị hoặc văn bản nhắc nhở việc thực hiện tiết kiệm điện với tất cả các thành phần, trong đó có các doanh nghiệp. Mặt khác, EVNSPC đã có các giải pháp hỗ trợ tiết kiệm điện cho phụ tải công nghiệp thông qua phối hợp với Sở Công Thương tổ chức các buổi hội thảo, tập huấn, hướng dẫn sử dụng điện an toàn, tiết kiệm và hiệu quả; hỗ trợ một phần chi phí kiểm toán năng lượng để doanh nghiệp có giải pháp thực hiện tiết kiệm điện.

Đánh giá của EVNSPC cũng cho thấy, việc cung cấp điện ổn định trên địa bàn các tỉnh miền Nam trong thời gian qua ngoài sự cố gắng của ngành Điện là sự đóng góp tích cực của các doanh nghiệp.

Ngoài việc bố trí vốn đầu tư về nguồn, lưới điện để đảm bảo cung cấp điện cho nhu cầu phát triển phụ tải, đáp ứng nhu cầu tăng trưởng kinh tế - xã hội cho khu vực, EVNSPC tiếp tục tăng cường hỗ trợ cho các doanh nghiệp tư vấn giải pháp, phổ biến các cách làm hay, hiệu quả để doanh nghiệp sử dụng năng lượng hiệu quả và tiết kiệm. Từ đó, đảm bảo lợi ích chung cho doanh nghiệp và cho cộng đồng.

Ngoài ra, EVNSPC đã triển khai nhiều giải pháp để giảm suất sự cố và nâng cao độ tin cậy cung cấp điện cho khách hàng, nhất là đối với các doanh nghiệp sản xuất. Đồng thời tiếp tục nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng qua việc nâng mức hài lòng của khách hàng cao hơn năm 2016; giảm chỉ số tiếp cận điện năng.../





HOÀNG TUẤN

Sáng 5-3, tại trường Đại học Bách khoa Hà Nội, Bộ Công Thương phát động chiến dịch Giờ Trái đất 2017 tại Việt Nam với thông điệp "Tắt đèn bật tương lai". Theo đó, 63 tỉnh thành trên cả nước sẽ đồng loạt tắt đèn từ 20 giờ 30 đến 21 giờ 30 ngày 25-3-2017.

Chiến dịch Giờ Trái đất 2017 tại Việt Nam do Bộ Công Thương chủ trì tổ chức thực hiện, cùng sự hỗ trợ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN), Daikin Việt Nam. Trong đó, EVN là nhà tài trợ đồng hành của Chiến dịch Giờ Trái đất tại Việt Nam trong 9 năm liên tiếp.



Chiến dịch Giờ Trái đất nhằm khuyến khích, kêu gọi cộng đồng cùng nhau thay đổi nhận thức cộng đồng về bảo vệ môi trường, tiết kiệm năng lượng, ứng phó với biến đổi khí hậu từ những điều nhỏ nhất như cùng nhau tắt những thiết bị điện không cần thiết trong vòng một giờ, để sau đó cùng hành động xa hơn một giờ tắt đèn.

Tại Lễ phát động, Ban tổ chức đã công bố các gương mặt đại sứ của Chiến dịch Giờ Trái đất 2017: Ca sỹ Noo Phước Thịnh, diễn viên Nhà Phương, MC Phan Anh, Á hậu Thụy Vân. Các đại sứ sẽ kêu gọi, đồng hành cùng cộng đồng trong các hoạt động hưởng ứng Giờ Trái đất 2017. Năm

TẮT ĐÈN BẬT TỪNG LẠI



nay, chương trình có nhiều hoạt động như: Gian hàng ước mơ xanh, khu chụp hình 60+, các trò chơi tập thể vui nhộn, các tiết mục văn nghệ đặc sắc và giao lưu với các đại sứ và hoạt động nhảy Flashmob hưởng ứng chiến dịch của hơn 1.000 tình nguyện viên...

Sau Lễ phát động, các hoạt động bên lề khác nhằm hưởng ứng Chiến dịch sẽ được tổ chức trong suốt tháng 3 trên phạm vi cả nước. Nghi thức tắt đèn sẽ diễn ra từ 20 giờ 30 đến 21 giờ 30 ngày 25-3-2017 tại Quảng trường Cách mạng Tháng Tám – TP Hà Nội. Dự kiến gần 1.000 băng rôn cùng hàng nghìn tờ rơi, poster sẽ được treo dán rộng rãi tại các quận trọng điểm trên địa bàn thành phố Hà Nội. Ngoài ra, ban tổ chức cũng phối hợp cùng

các trường Đại học tổ chức cho sinh viên cùng với các đại sứ Giờ Trái đất 2017 đạp xe qua các tuyến phố lớn.

Nằm trong chuỗi sự kiện của chiến dịch, hoạt động kết nối doanh nghiệp và Giờ Trái đất 2017 sẽ được tổ chức tại Hà Nội, Đà Nẵng và TP Hồ Chí Minh với mục tiêu kêu gọi 2.000 doanh nghiệp cam kết sử dụng điện tiết kiệm tại các nhà máy, xí nghiệp sản xuất, cam kết hạn chế sử dụng điện lưới trong giờ cao điểm và cùng ký tên vào danh sách thành viên tham gia chiến dịch Giờ Trái đất 2017. Bên cạnh đó, hoạt động tuyên truyền tới hộ gia đình mang đến những thông tin hữu ích thông qua cuốn cẩm nang sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả, giúp các hộ gia đình có những kiến thức cơ bản trong việc sử dụng các thiết bị tiêu thụ điện trong gia đình. Đặc biệt, chương trình truyền hình trực tiếp Giờ Trái Đất 2017 được phát sóng trực tiếp trên kênh VTV1 - Đài Truyền hình Việt Nam thể hiện sự cam kết mạnh mẽ của Chính phủ và nhân dân Việt Nam cùng với cộng đồng quốc tế trong việc sử dụng tiết kiệm năng lượng và bảo vệ môi trường.

Theo thống kê của Ban tổ chức, trong những năm qua Chiến dịch Giờ Trái đất tại Việt Nam đã tiết kiệm được lượng điện đáng kể. Cụ thể: năm 2012 là 546.000 kWh; năm 2013 là 401.000 kWh; năm 2014 là 431.000 kWh; năm 2015 là 520.000 kWh và năm 2016 là 451.000 kWh./



Khánh thành và gắn biển công trình an sinh xã hội TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN TRUNG TRỰC - KON TUM

MAI LINH

Ngày 15-3, tại TP Kon Tum, Tập đoàn Điện lực Việt Nam (EVN) và Huyện uỷ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum, xã Đăk Năng, Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực long tổ chức khánh thành và gắn biển công trình an sinh xã hội chào mừng 10 năm thành lập Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương (11/4/2007 - 11/4/2017).

Sau khi nghiên cứu, xem xét tình hình và điều kiện thực tế của xã Đăk Năng- TP Kon Tum- tỉnh Kon Tum, Hội đồng thành viên EVN đã quyết định thông qua chủ trương hỗ trợ đầu tư xây dựng Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực với kinh phí khoảng 3,6 tỷ đồng (tương đương 72% tổng mức đầu tư) để xây dựng: Nhà bộ môn, 04 phòng nhà học và một số hạng mục phụ trợ khác tại Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực. Sau hơn 6 tháng khẩn trương thi công, công trình đã hoàn thành vượt tiến độ đề ra.

Những năm qua, EVN luôn hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ chính trị được Đảng và Nhà nước giao, đáp ứng đủ điện cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước; nhiều công trình trọng điểm đảm bảo tiến độ xây dựng, đưa vào vận hành khai thác đạt chất lượng và hiệu quả cao; Đã hoàn thành xuất sắc mục tiêu điện khí hoá toàn quốc; Nỗ lực đưa điện về miền núi, vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo của tổ quốc, đồng thời tích cực thực



■ Chủ tịch HĐTV EVN Dương Quang Thành và TGD EVN Đặng Hoàng An dự lễ khánh thành ngôi trường do EVN tài trợ.

hiện tốt công tác an sinh xã hội, do đó đã góp phần quan trọng đảm bảo Quốc phòng- An ninh, ổn định đời sống nhân dân.

Trong đó, đã đảm bảo cung cấp điện phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu sinh hoạt nhân dân tỉnh Kon Tum, với sản lượng điện thương phẩm thực hiện năm 2016 là 316,4 triệu kWh (tăng 10,42% so với năm 2015). Dự kiến, năm 2017 là 350 triệu kWh, tăng 10,4% so với 2016.

Về cấp điện nông thôn, đến nay, EVN đã cung cấp điện 102/102 xã, phường, thị trấn có điện lưới quốc gia, đạt tỉ lệ 100%; số hộ có điện 130.243/130.486 hộ chiếm tỷ lệ 99,81%. Trong đó, số hộ nông thôn có điện là 82.417/82.660 hộ, đạt 97,71 %.

EVN cũng đang triển khai các dự án: Thủy điện Thượng Kon Tum (2x110MW) dự kiến hoàn thành năm 2019; NMTĐ TĐ Ialy MR (2x180MW); Dự án điện mặt trời Sê San 4 (49 MW); đang triển khai đầu tư đường dây 500kV Đốc Sỏi - Pleiku 2; đường dây 220kV Thượng Kon Tum - Quảng Ngãi (2x76,4km): hoàn đồng bộ với NMTĐ Thượng Kon Tum...

Ngoài công trình Trường tiểu học Nguyễn Trung Trực - xã Đăk Năng, TP Kon Tum, EVN đã hỗ trợ kinh phí 72,7 tỷ đồng (khoảng 85% tổng mức đầu tư) cho công trình thủy lợi Làng Lung, huyện Sa Thầy. Dự kiến, công trình



sẽ hoàn thành vào năm 2018.

Phát huy truyền thống tương thân, tương ái của dân tộc, EVN đã triển khai, thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, Chính phủ về công tác an sinh xã hội, từ thiện, nhân đạo, chương trình 30a ở nhiều địa phương trên cả nước, đặc biệt là các địa phương gặp thiên tai, dịch họa, vùng đồng bào dân tộc, vùng đặc biệt khó khăn, miền núi, biên giới, hải đảo với số tiền lên đến hàng ngàn tỷ đồng. Riêng đối với tỉnh Kon Tum, một tỉnh trọng yếu của khu vực Tây nguyên, với sự vào cuộc quyết liệt của EVN và cấp uỷ, chính quyền địa phương, hiện 100% xã, phường, thị trấn đã có điện lưới quốc gia,

99,81% số hộ dân có điện, trong đó số hộ nông thôn có điện chiếm tỷ lệ 97,71% vượt lên trên các tỉnh có điều kiện tương tự; đặc biệt trong dịp này, EVN đã quyết định hỗ trợ đầu tư 02 công trình mang ý nghĩa an sinh xã hội sâu sắc trên địa bàn tỉnh: Xây dựng Trường Tiểu học Nguyễn Trung Trực Tp Kon Tum (3,6 tỷ đồng) và Công trình thủy lợi Làng Lung, huyện Sa Thầy (72,7 tỷ đồng).

Theo kế hoạch, năm 2017, EVN sẽ tiếp tục triển khai xây dựng Trường Phổ thông Dân tộc nội trú huyện Nam Nhùn - tỉnh Lai Châu, Trường Tiểu học Xã Xuân Thiện, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình và nhiều hoạt động an sinh xã hội thiết thực khác./

Thanh niên PVC-PT hành động vì môi trường biển

THANH HÀ

Nằm trong các hoạt động hưởng ứng Tháng Thanh niên 2017, ngày 11-3, Đoàn thanh niên Công ty CP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí (PVC-PT) đã tổ chức chương trình ra quân dọn dẹp vệ sinh, làm sạch bãi biển (PVC-PT Clean Up Vung Tau Beach) tại khu vực công viên cột cờ ngã ba đường Thùy Vân - Hoàng Hoa Thám, TP Vũng Tàu.

Đây là một trong các hoạt động có ý nghĩa của tổ chức Đoàn Thanh niên, trước hết để giáo dục tuyên truyền cho tuổi trẻ PVC-PT có ý thức tham gia vào những hoạt động thiết thực nhằm giảm thiểu ô nhiễm môi trường, qua đó chủ động hơn trong việc giữ gìn môi



trường xanh - sạch - đẹp tại đơn vị mình làm việc. Đồng thời hoạt động này cũng đã góp phần tuyên truyền đến cộng đồng và du khách khi đến với thành phố Vũng Tàu có ý thức tự giác hơn trong việc bảo vệ môi trường, giữ gìn tài nguyên thiên nhiên.

Với tinh thần nhiệt tình và vui vẻ, toàn thể các đoàn viên, thanh niên tham gia chương trình đã hết mình dọn sạch những rác thải trên thảm cỏ, dưới bờ biển, trả lại môi trường trong sạch, thoáng đãng cho Bãi trước của thành phố du lịch, đồng thời góp một phần nhỏ vào việc "Làm cho thế giới sạch hơn"./

EC dự kiến rút ngắn thời hạn áp thuế đối với tấm pin Mặt trời Trung Quốc

Ủy ban châu Âu (EC) đã "dịu giọng" hơn với đề nghị gia hạn áp thuế chống bán phá giá đối với các tấm pin năng lượng Mặt trời của Trung Quốc, sau khi đa số các nước thuộc Liên minh châu Âu (EU) muốn mức giá nhập khẩu thấp hơn.

EC đã đưa ra bốn phương án, trong đó có đề nghị rút ngắn việc kéo dài các biện pháp chống bán phá giá đối với tấm pin năng lượng Mặt trời của Trung Quốc xuống 18 tháng thay vì 24 tháng như lúc đầu. Việc áp thuế chống bán phá giá đối với mặt hàng này của Trung Quốc được áp dụng từ năm 2013.

Ủy ban châu Âu cũng đề xuất cắt giảm giá tối thiểu cho các tấm pin năng lượng Mặt trời từ Trung Quốc xuống 0,46 euro/watt. Trong đề xuất mới, mức này có thể được giảm tiếp.

EC đang phải tìm cách cân bằng giữa lợi ích của các nhà sản xuất EU và những bên hưởng lợi từ giá nhập khẩu xuống thấp. Họ cũng quan tâm đến phản ứng từ Bắc Kinh - có thể được coi là một trong những đồng minh trong cuộc chiến chống chủ nghĩa bảo hộ thương mại trên toàn cầu.



Hồi năm 2013, EU và Trung Quốc đã ở bên bờ vực một cuộc chiến tranh thương mại, do EU cáo buộc các nhà xuất khẩu Trung Quốc bán phá giá tấm pin năng lượng Mặt trời ở thị trường châu Âu. Để tránh nguy cơ đó, hai bên đã đồng ý cho phép nhập khẩu miễn thuế một cách có giới hạn tấm pin năng lượng Mặt trời với mức giá tối thiểu là 0,56 euro/ watt. Nhưng mức thuế chống bán phá giá đối với những sản phẩm ngoài thỏa thuận kể trên lên tới 64,9% và thuế chống trợ giá ở mức 11,5%./

TRUNG KIÊN

Bộ trưởng Năng lượng Nga: Giá dầu năm 2017 sẽ dao động trong khoảng 50-60 USD/thùng

Theo số liệu vừa được Bộ Năng lượng Nga công bố, nước này đã cắt giảm sản lượng dầu 100.000 thùng/ngày trong tháng 1/2017 theo cam kết hồi tháng 12/2016 nhằm chấm dứt tình trạng dư cung và đưa giá dầu tăng trở lại.

Việc sản lượng dầu của Nga giảm lần tiên kể từ tháng Tám năm ngoái thể hiện quyết tâm của Moskva trong việc tuân thủ cam kết giảm sản lượng. Cụ thể, sản lượng



dầu mỏ và khí ngưng tụ của Nga trong tháng 1/2017 đã giảm từ 11,21 triệu thùng/ngày hồi tháng 12-2016 xuống 11,11 triệu thùng/ngày.

Nhà sản xuất dầu hàng đầu của Nga Rosneft đã cắt giảm 0,5% sản lượng trong tháng Giêng vừa qua, trong khi mức giảm sản lượng của Lukoil, Surgutneftegaz và Tatneft lần lượt là 1%, 1,2% và 3,7%.

Tuy nhiên, lượng dầu xuất khẩu theo đường ống của Nga đã tăng từ 4,358 triệu thùng/ngày trong tháng 12/2016 lên 4,409 triệu thùng/ngày trong tháng 1-2017. Tổ chức Các nước Xuất khẩu Dầu mỏ (OPEC), Nga cùng một số nhà sản xuất dầu mỏ khác đã đồng ý cắt giảm sản lượng tổng cộng 1,8 triệu thùng/ngày trong nửa đầu năm 2017.

Thỏa thuận cắt giảm sản lượng trên đã giúp đẩy giá dầu lên mức 56,5 USD/thùng, cao hơn nhiều so với mức giá 40 USD/thùng trong kế hoạch ngân sách năm 2017 của Nga. Bộ trưởng Năng lượng Nga Alexander Novak dự đoán giá dầu sẽ dao động trong khoảng 50-60 USD/thùng trong năm nay./

XUÂN MAI

UKRAINE nỗ lực sử dụng năng lượng hiệu quả

Chính phủ Ukraine (U-crai-na) cho biết, nước này cắt giảm mạnh lượng khí đốt tự nhiên sử dụng trong nước để góp phần tiết kiệm năng lượng. Động thái này được giới chức của Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) hoan nghênh và ủng hộ.

IMF lâu nay nhận định Ukraine là một trong những nước châu Âu tiêu thụ năng lượng kém hiệu quả nhất, chủ yếu là do chính sách trợ giá của Chính phủ dành cho các hộ gia đình và các doanh nghiệp trong nước. Điều đó đã "bòn rút" và làm kiệt quệ ngân sách của Ukraine, vì cho phép người dân sử dụng khí đốt giá rẻ tràn lan.

Tuy nhiên, tình hình trên đã thay đổi nhiều từ năm 2016, khi Chính phủ Ukraine bắt đầu tăng giá nhiên liệu đối với các hộ gia đình. Giá năng lượng cấp bán cho các công ty và doanh nghiệp thậm chí đã được nâng lên trước đó, nhờ vậy tổng lượng tiêu thụ khí đốt của nước này trong năm ngoái đã giảm 32,7% (theo số liệu của công ty vận tải khí đốt Ukraine).

Trong suốt 13 tháng, Ukraine không nhập khí đốt từ Nga do quan hệ giữa hai nước láng giềng này bị đóng băng và những tranh cãi liên quan tới giá cả. Ukraine đã nhập phần lớn khí đốt từ Slovakia (Xlô-va-ki-a), một phần nhỏ còn lại nhập khẩu từ Hungary và Poland (Ba Lan). Tuần trước, công ty dầu khí quốc gia Ukraine thông báo rằng nước này có thể "sống sót" qua mùa Đông năm nay mà không cần mua khí đốt của Moskva. Tuy nhiên, hiện Brussels đang cố gắng tìm cách dàn xếp sự thỏa hiệp giữa Nga và Ukraine, qua đó giúp giảm bớt nhu cầu năng lượng của Kiev từ châu Âu.

Nền kinh tế Ukraine đã suy giảm gần 10% trong năm 2016, với sản lượng của các công ty sản xuất thép và hóa chất giảm mạnh hơn nữa. Nước này đặt mục tiêu tăng trưởng kinh tế 3% trong năm 2017./

LINH PHƯƠNG



Algeria kêu gọi đầu tư sản xuất điện từ năng lượng tái tạo

Bộ trưởng Năng lượng Algeria Bouterfa Nourredine cho biết Algeria đang thực hiện gọi thầu trong nước và quốc tế để sản xuất 4.000 MW điện từ năng lượng tái tạo trong khuôn khổ thực hiện chương trình quốc gia phát triển năng lượng tái tạo.

Theo Bộ trưởng Năng lượng Bouterfa Nourredine, Algeria có tiềm năng năng lượng Mặt Trời lớn nhất thế giới, nhất là tại khu vực sa mạc Sahara. Thời gian nắng trên hầu hết lãnh thổ của nước này vượt quá 2.500 giờ/năm và có thể đạt 3.900 giờ/năm. Năng lượng tái tạo đang là một ưu tiên của Algeria, quốc gia đã thực hiện một chương trình tham vọng nhằm thúc đẩy khai thác các nguồn năng lượng phi hóa thạch có tính bền vững hơn. Chương trình quốc gia phát triển năng lượng tái tạo nhằm mục tiêu sản xuất 22.000 MW điện từ nay đến 2030, sẽ giúp tăng tỷ trọng điện được sản xuất từ năng lượng tái tạo lên 27% lượng điện sản xuất của quốc gia.

Ông Bouterfa Nourredine cho biết thêm Algeria đã sản xuất được 400 MW điện từ năng lượng tái tạo với tổng vốn đầu tư 120 tỷ dinars. Chương trình này sẽ giúp quốc gia Bắc Phi này tiết kiệm được 240 tỷ m3 khí tự nhiên, tương đương với 63 tỷ USD trong 20 năm.

Theo ông Bouterfa Nourredine, vì Algeria đã từng là nước sản xuất khí tự nhiên lớn nhất châu Phi và có trữ lượng khí đốt lớn thứ hai ở "lục địa Đen" sau Nigeria (Ni-giê-ri-a), nên chìa khóa cho sản xuất điện trong tương lai của nước này sẽ là sự kết hợp giữa năng lượng Mặt Trời và khí tự nhiên. Khí tự nhiên là nhiên liệu ít gây ô nhiễm và ít thải CO₂ - một trong những nguyên nhân gây ra tình trạng biến đổi khí hậu toàn cầu. Một yếu tố khác khuyến khích nước này thúc đẩy phát triển sản xuất điện Mặt Trời là nhu cầu tiêu thụ điện trên thế giới tăng liên tục. Trên thực tế, điện chiếm 18% tiêu thụ năng lượng thế giới trong năm 2013, đứng trên cả khí tự nhiên (15%).

Hồi đầu năm 2016, Tổng thống Algeria Abdelaziz Bouteflika đã tái khẳng định cam kết tiếp tục thực hiện chương trình quốc gia về phát triển năng lượng tái tạo. Chính phủ Algeria coi đó là ưu tiên quốc gia với tổng vốn đầu tư lên tới 900 tỷ dinar, trong đó Nhà nước góp 54% vốn. Chương trình này sẽ tiết kiệm cho Algeria 93 triệu tấn dầu quy đổi, tạo ra 180.000 việc làm cho đến năm 2030. /.

THÙY LINH

Algeria

cam kết đa dạng hóa và phát triển nguồn cung năng lượng



Algeria cam kết thực hiện kế hoạch về phát triển năng lượng tái tạo nhằm đa dạng hóa nguồn cung, đồng thời sẽ tiếp tục đầu tư vào năng lượng hóa thạch và cố gắng thực hiện thành công việc chuyển đổi năng lượng.

Dự kiến, sản lượng dầu thô của Algeria sẽ tiếp tục tăng, đạt 75 triệu tấn năm 2017-2018 và sẽ tăng lên 77 triệu tấn vào năm 2020. Trong giai đoạn 2015-2021, tập đoàn dầu khí quốc gia Algeria (Sonatrach) sẽ đầu tư hơn 9 tỷ USD vào các dự án thăm dò và khai thác. Sonatrach tái triển khai hoạt động ngành dầu khí thông qua nhiều dự án lọc dầu và hóa dầu. Về lọc dầu, Sonatrach đã đưa ra một chương trình thực hiện 4 nhà máy lọc dầu với công suất 5 triệu tấn mỗi nhà máy tại Hassi Messaoud, Tiaret, Skikda và Arzew. Để tối ưu hóa các

sản phẩm từ nhà máy lọc dầu tại Skikda, 2 dự án khác đã được đưa ra như tổ hợp tinh chế dầu với công suất 4,5 triệu tấn để thu được sản lượng dầu diesel cao nhất và 2 tổ hợp xăng dầu để thu được sản lượng xăng cao nhất. Về hóa dầu, Sonatrach hiện đang đàm phán với nhiều đối tác quốc tế để thực hiện liên doanh trong 5 dự án hóa dầu.

Chính phủ Algeria vẫn bảo vệ nguồn năng lượng hóa thạch, đảm bảo bền vững sự độc lập trong ngành năng lượng và đa dạng hóa nguồn cung năng lượng của đất nước. Chương trình phát triển năng lượng tái tạo quốc gia dự kiến sản xuất từ nay đến 2030 khoảng 22.000 MW từ các nguồn năng lượng sạch phục vụ cho thị trường trong nước và 10.000 MW nữa để xuất khẩu thông qua việc sử dụng quang điện, năng lượng gió và mặt trời, địa nhiệt.

Nguồn năng lượng tái tạo sẽ chiếm 27% tổng sản lượng điện đến năm 2030 và tăng gấp đôi công suất hiện tại của nhà máy điện. Mục tiêu này sẽ giúp giảm hơn 9% tiêu thụ năng lượng hóa thạch vào năm 2030, tiết kiệm 240 tỷ m³ khí tự nhiên, tương đương 63 tỷ USD trong 20 năm.

Hiện tại, ngành năng lượng đã sản xuất được 400 MW từ năng lượng tái tạo thông qua nhà máy điện tại Hassi R'mel (100 MW), nhà máy điện mặt trời tại Ghardaïa, cũng như các trạm điện năng lượng mặt trời khác trên toàn quốc.

Ngoài ra, Algeria cũng sẽ thực hiện gọi thầu trong năm nay để sản xuất 4.000 MW từ năng lượng sạch, yêu cầu các nhà đầu tư trong và ngoài nước sử dụng các thiết bị công nghiệp được sản xuất trong nước, nhất là các tấm quang điện./

PHƯƠNG TRINH

Bộ trưởng Năng lượng Bolivia (Bô-li-vi-a) Rafael Alarcón ngày 4/3 cho biết chính phủ sẽ trình một dự luật nhằm củng cố vai trò hiện tại của nhà nước trong sản xuất, truyền tải và phân phối điện lực tại quốc gia Nam Mỹ này.

Theo ông Alarcón, văn bản dự thảo kể trên sẽ được trình Quốc hội Bolivia vào khoảng giữa năm nay và sẽ hỗ trợ cho dự luật về khí đốt và năng lượng nguyên tử mà Bộ trưởng Khí đốt Luis Alberto Sánchez trình bày hồi giữa tháng Một. Các dự luật

này đều theo định hướng củng cố vai trò và sự kiểm soát của nhà nước trong các ngành quan trọng mang tính chiến lược.

Bộ trưởng Alarcón khẳng định việc củng cố mô hình hiện tại với vai trò chủ đạo của nhà nước là bước then chốt để hoàn thành Lộ trình năm 2025, với mục tiêu đưa điện tới tất cả người dân Bolivia.

Mặc dù, Bolivia là quốc gia có tiềm năng điện năng lớn, ước tính tổng công suất phát có thể lên tới 40.000 megawatt, nhưng do là nước có nhiều diện tích thuộc dãy núi

Andes và rừng rậm nhiệt đới Amazon, nên việc phân phối truyền tải điện năng tới tất cả các địa phương, nhất là các cộng đồng thiểu số sống tại các vùng hẻo lánh, là một nhiệm vụ rất khó khăn.

Với Lộ trình 2025, Bolivia còn đề ra mục tiêu xuất khẩu 8.000 megawatt điện và trở thành trung tâm sản xuất điện năng của khu vực phía Nam Nam Mỹ. Hiện tại La Paz đã có các hợp đồng xuất khẩu điện năng sang các nước láng giềng như Brazil (Bra-xin), Paraguay, Peru (Pê-ru) và Argentina (Ác-hen-ti-na)./

HOÀNG TUẤN

Bolivia

củng cố vai trò nhà nước trong ngành điện năng



Australia đối mặt với nguy cơ thiếu hụt năng lượng

Mới đây, Giám đốc Aemo - Cơ quan điều hành thị trường năng lượng Australia (Ốt-xtrây-li-a), ông Mike Cleary, cảnh báo rằng Australia sẽ phải đối mặt với tình trạng thiếu hụt năng lượng nếu chính quyền các bang không thực hiện kế hoạch quốc gia, trong khi khí đốt tiếp tục là thế mạnh xuất khẩu của nước này. Australia hiện là một trong 20 nước sản xuất khí đốt hàng đầu thế giới.

Ông Cleary cho biết, các bang New South Wales, Victoria và Nam Australia sẽ bị ảnh hưởng bắt đầu từ mùa Hè năm 2018-2019, đồng thời cảnh báo rằng việc thất chặt thị trường khí đốt trong nước sẽ xảy ra những hiệu ứng xấu đối với ngành điện, trừ khi có sự phát triển và tăng cường nguồn cung khí đốt.

Giá điện và khí đốt tăng có thể đe dọa đến khả năng tài chính của các doanh nghiệp. Thậm chí ngay cả khi có nguồn cung cấp mới nhưng chi phí sản xuất tăng cũng không thể giải tỏa áp lực cho các doanh nghiệp và có thể dẫn tới việc họ buộc phải đóng cửa kinh doanh.

Theo ông Mike Cleary, nếu chính quyền các bang không làm gì cả, thì Australia sẽ thiếu hụt khí đốt và điện năng. Việc lập kế hoạch chiến lược quốc gia về phát

triển khí đốt là rất cần thiết để duy trì cung cấp đủ năng lượng trong nước trên cả hai lĩnh vực khí đốt và điện năng.

Trước lo ngại đó, Thủ tướng Australia Malcolm Turnbull cho biết ông sẽ yêu cầu các công ty khí đốt ở bờ biển phía Đông tổ chức một cuộc họp để tìm kiếm giải pháp vào tuần tới./.

XUÂN ANH



Ngân hàng Thế giới hỗ trợ Argentina phát triển năng lượng sạch

Ngày 3-3, Ngân hàng Thế giới (WB) đã cấp bảo lãnh tín dụng 480 triệu USD cho Argentina (Ăc-hen-ti-na) nhằm giúp quốc gia Nam Mỹ này đạt mục tiêu năng lượng sạch chiếm 20% tổng năng lượng tiêu thụ trong năm 2025 và thúc đẩy đầu tư tư nhân vào lĩnh vực năng lượng sạch.

Theo Bộ trưởng Năng lượng và Khai thác mỏ Argentina Juan José Aranguren, khoản bảo lãnh tín dụng trên sẽ hỗ trợ Quỹ Phát triển Năng lượng Tái tạo (FODER) cung cấp tài chính cho các dự án thuộc Chương trình tái tạo năng lượng của nước này (Programa RenovAr) - một sáng kiến nhằm thúc đẩy sản xuất điện năng bằng các nguồn năng lượng gió, Mặt Trời, sinh khối, khí sinh học và thủy điện. Ông Aranguren đánh giá phát triển năng lượng tái tạo tại nước Nam Mỹ là "chìa khóa" để đa dạng hóa các nguồn năng lượng, góp phần giảm tác động của biến đổi khí hậu.

Vé phân minh, giám đốc WB tại Argentina, Paraguay (Pa-ra-goay) và Uruguay (U-ru-goay) Jesko Hentschel cho biết thỏa thuận cấp bảo lãnh của WB sẽ thúc đẩy đầu tư tư nhân vào nguồn năng lượng tái tạo, góp phần đáp ứng nhu cầu năng lượng ngày càng tăng tại quốc gia Nam Mỹ này. Programa RenovAr được triển khai từ năm 2016 với 56 dự án sản xuất điện năng với tổng công suất hơn 2.400 MW, trong đó 27 dự án về phong điện, năng lượng Mặt Trời, thủy điện và khí sinh học yêu cầu bảo lãnh của WB.

Kể từ khi Tổng thống Mauricio Macri nhậm chức vào tháng 12/2015, WB đã nâng đáng kể các khoản vay và hoạt động tại Argentina sau nhiều năm nước này bị "cô lập" khỏi thị trường vốn toàn cầu./.

HOÀNG TUẤN



Bolivia cảnh báo doanh nghiệp Trung Quốc chậm tiến độ dự án thủy điện

Tổng thống Bolivia (Bô-li-vi-a), ông Evo Morales, cho biết dự án thủy điện San Jose ở thành phố Cochabamba, do công ty Sinohydro của Trung Quốc đứng đầu, đã chậm tiến độ thi công so với hợp đồng ký kết, đồng thời cảnh báo có thể đưa ra hình phạt đối với doanh nghiệp này.

Bộ Dầu khí và Năng Lượng Bolivia dẫn lời Tổng thống Morales cho biết dự án có tổng vốn đầu tư là 235 triệu USD và được chia thành hai giai đoạn. Chính phủ Bolivia và Sinohydro đã ký kết hợp đồng này vào tháng 6-2014.

Ông Morales cho biết hiện tại giai đoạn I của dự án San Jose I mới tiến triển được khoảng 40%, đồng nghĩa với việc dự án này không thể hoàn thành tiến độ vào tháng Sáu tới. Được biết trong giai đoạn I này, tổ máy đầu tiên dự kiến sẽ sản xuất 55 MW điện.

Tổng thống Morales cũng cảnh báo tất cả các công ty nên hoàn thành hợp đồng ký kết đúng thời hạn, nếu không họ sẽ phải chịu phạt và có thể bị chấm dứt hợp đồng./.

PHƯƠNG MAI

Công nghệ mới trong thủy điện có thể đưa Australia trở thành đất nước năng lượng "xanh"

Theo các nhà nghiên cứu của trường Đại học Quốc gia Australia (ANU), nhà máy thủy điện tích năng nhờ bơm (hay nhà máy thủy điện tích năng), có thể giúp Australia trở thành quốc gia hoàn toàn sử dụng năng lượng "xanh".

Nhà máy thủy điện tích năng không sản xuất thêm điện năng mà chỉ góp phần điều hòa lượng điện theo sự thay đổi nhu cầu dùng điện (phụ tải) trong ngày giữa lúc cao điểm (ban ngày và buổi tối) với lúc "thấp điểm" (ban đêm).

Hiện nay, năng lượng tái tạo chỉ chiếm khoảng 15% tổng lượng điện của Australia, trong khi gần 70% lượng điện được sản xuất từ các nhà máy nhiệt điện chạy bằng than. Tuy nhiên, theo Giáo sư Andrew Blakers thuộc ANU, nhà máy thủy điện tích năng - cùng với năng lượng gió và năng lượng Mặt Trời hiện nay - có thể biến Australia trở thành "quốc gia xanh hoàn toàn".

Giáo sư Blakers cho hay hầu hết các nhà máy điện chạy bằng khí đốt và than đá sẽ đóng cửa trong vòng 15 năm tới và công nghệ của nhà máy thủy điện tích năng có chi phí nước rẻ hơn nhà máy điện chạy bằng than và khí đốt. Trong khi người đồng nghiệp là Giáo sư Matthew Stocks nói rằng nhà máy thủy điện tích năng sẽ có tác động rất nhỏ đến môi trường và cần "ít nước" hơn năng lượng được tạo ra từ nhiên liệu hóa thạch.

Hiện nay ở Australia chỉ có ba nhà máy thủy điện tích năng. Ưu điểm của mô hình nhà máy này là có thể điều hòa lượng điện theo nhu cầu của thị trường, qua đó tạo ra sự linh hoạt hơn để cung cấp cho thị trường điện quốc gia. Theo đó, ANU tin rằng sẽ có "hàng trăm" cơ sở mà công nghệ thủy điện này có thể được tận dụng, với những ngọn đồi và núi trải dài từ miền Bắc Queensland xuống đến Nam Australia, Victoria và Tasmania./.

THU HÀ



ĐẦU NỐI nguồn Điện Mặt Trời vào Hệ thống điện

TS. NGUYỄN MẠNH HIỂN



Nguồn điện mặt trời (ĐMT) có đặc điểm nổi bật so với các nguồn điện khác là phát ra dòng điện một chiều (DC), vì vậy để có thể hòa vào hệ thống điện (HTĐ) nguồn điện này cần được đầu nối với bộ nghịch lưu (inverters) để chuyển đổi thành dòng điện xoay chiều (AC).

I. Đối với nguồn ĐMT quy mô nhỏ lắp trên mái nhà

Hệ thống điện mặt trời quy mô nhỏ, công suất khoảng vài chục đến vài trăm kilowatt phục vụ một hộ gia đình hoặc văn phòng thường được lắp đặt trên mái nhà (rooftop systems). Các hệ thống này, khi không sử dụng hết điện năng phát ra sẽ cung cấp điện năng dư thừa cho lưới điện khu vực và ngược lại, khi không tự đáp ứng đủ nhu cầu thì phải mua điện của lưới. Lượng điện năng mua, bán được công tơ 2 chiều ghi lại (net metering) để thanh toán. Phụ thuộc vào thỏa thuận giữa hộ tiêu thụ và công ty kinh doanh điện, hộ tiêu thụ thường chỉ phải chi trả cho lượng điện tiêu thụ với giá thấp hơn giá điện mà họ phát ra. Theo đó, trong một số trường hợp, công ty kinh doanh phải trả tiền cho hộ tiêu thụ.

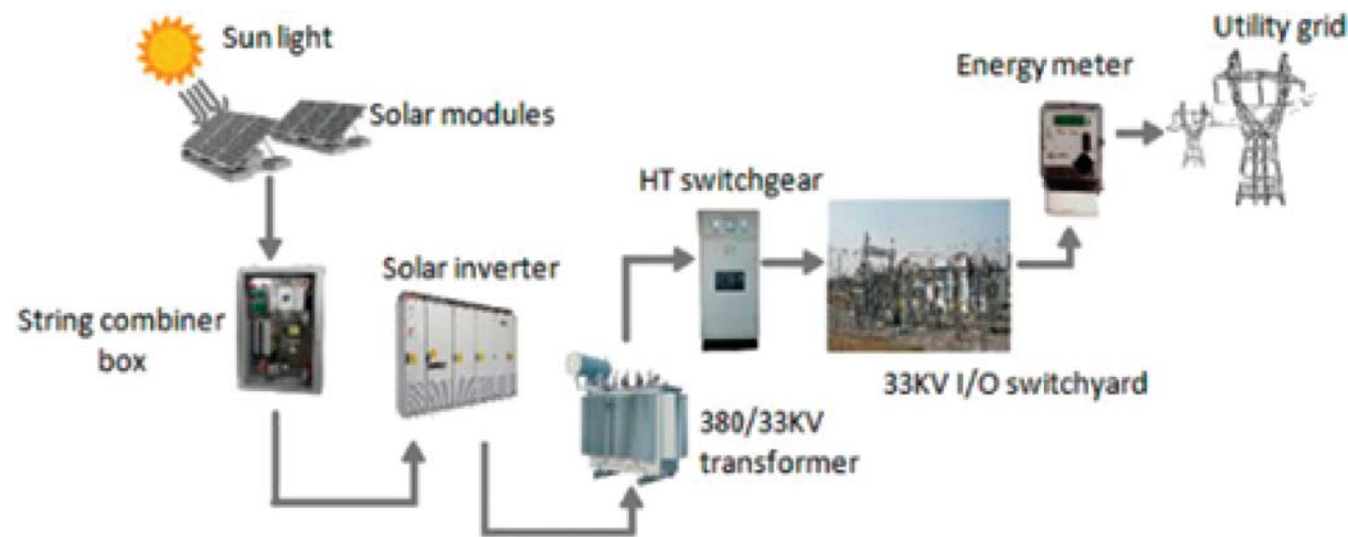
■ Ví dụ về một hệ thống ĐMT trên mái nhà nối lưới

2. Đối với nguồn ĐMT quy mô lớn

Hình vẽ dưới đây trình bày ví dụ cụ thể về đấu nối một nguồn điện mặt trời vào lưới điện khu vực: Ánh sáng mặt trời (sun light) chiếu vào dàn pin mặt trời (solar modules) sinh ra dòng điện DC, dòng điện này đi qua tổ hợp chuỗi (string combiner box) đến bộ nghịch lưu (solar inverter) để biến thành dòng điện AC với điện áp 380V, rồi được nâng lên điện áp 33kV thông qua máy biến áp (380/33kV transformer) và đấu nối vào lưới điện khu vực (Utility grid) thông qua các thiết bị đóng cắt (HT switchgear), sân phân phối (33kV I/O switchyard) và đồng hồ

đo điện năng (energy meter).

Bộ nghịch lưu có nhiệm vụ kiểm tra điện áp, dạng sóng và tần số của lưới điện. Một nguyên nhân đòi hỏi cần theo dõi là trong trường hợp lưới điện có trục trặc kỹ thuật hoặc bị sự cố, bộ nghịch lưu sẽ không làm việc và tự động tách ra để đảm bảo an toàn. Một nguyên nhân nữa đòi hỏi bộ nghịch lưu phải theo dõi lưới điện là vì, để hệ thống vận hành được bình thường, thì bộ nghịch lưu phải phát ra dòng điện có dạng sóng đồng bộ với dạng sóng của lưới, còn điện áp thì cao hơn để cho dòng năng lượng truyền dẫn thuận lợi từ nguồn ĐMT đến lưới điện.



■ Hình ảnh minh họa ví dụ về đấu nối nguồn điện mặt trời vào lưới điện khu vực



3. Những thách thức và giải pháp khắc phục khi đấu nối nguồn ĐMT và HTĐ

Trên cơ sở nghiên cứu tính chất đặc thù của nguồn ĐMT và thực tế vận hành HTĐ có sự tham gia của nguồn NLTT nói chung và ĐMT nói riêng tại một số nước trên thế giới, có thể khuyến cáo một số thách thức cần hết sức lưu ý đối với HTĐ này như sau:

- Việc đấu nối nguồn ĐMT vào HTĐ có thể gây ra vấn đề về điều chỉnh điện áp. Lưới điện truyền thống được vận hành với giả định là dòng điện chạy theo một chiều hoặc theo hình tia. Nhưng dòng điện được bơm vào lưới làm cho điện áp tăng lên, và có thể dẫn tới độ lệch điện áp vượt ra ngoài giải tiêu chuẩn $\pm 5\%$.

- Việc đấu nối nguồn ĐMT vào HTĐ có thể phải thỏa hiệp về chất lượng điện năng. Do bản chất kém ổn định của bức xạ mặt trời, nguồn ĐMT thay đổi điện áp. Điều này không chỉ làm suy nhược bộ điều chỉnh điện áp do phải điều chỉnh thường xuyên mà còn có thể dẫn tới hiện tượng chấp chờn điện áp.

- Việc kết nối với lưới điện đặt ra nhiều thách thức liên quan đến hệ thống role bảo vệ như xảy ra các hiện tượng role bị suy giảm độ nhạy, tác động nhầm, nhiều tín hiệu cản trở hoạt động của thiết bị tự động đóng lặp lại, và cộng hưởng sắt từ.

Để khắc phục các tình trạng trên đây, tại các nước phát triển như Mỹ, Canada, Thụy Điển, Hàn Quốc, Australia... các chuyên gia đã nghiên cứu thực hiện chương trình "Lưới điện thông minh" với đề xuất công nghệ cho phép quy hoạch tốt hơn và vận hành tin cậy hơn lưới điện với tỷ lệ ngày càng tăng của các nguồn NLTT.

Một ví dụ về công nghệ này là hệ thống theo dõi và điều khiển phân bố "Bản đồ thông minh (SmartMap)" do Công ty Điện lực Ontario, Canada đề xuất. Smart-

Map cung cấp cho công ty điện lực công cụ phân tích địa lý đối với hệ thống phân phối điện trung áp, thu thập số liệu từ các công tơ điện tử thông minh, các điểm đo điện năng bán buôn và các bộ cảm biến khác để tạo nên một mô hình mô phỏng giả tưởng hệ thống phân phối điện. Trên cơ sở đó, trị số điện áp thực đo được và các dữ liệu của công tơ phụ tải được sử dụng để có được hình ảnh thực của hệ thống phân phối từ trạm biến áp truyền tải đến tất cả các công tơ cá nhân. Mật phân giới của người sử dụng bản đồ cho phép những nhân viên vận hành của công ty điện nhận được những thông tin quan trọng về bất kỳ một lộ đường dây nào bao gồm cả trị số công suất hữu công và vô công, tỷ lệ mang tải, dòng điện và tổn thất. Với các thông tin thực đó các công ty điện lực có khả năng tốt hơn trong việc lập kế hoạch cho phát triển và vận hành lưới điện ngày càng có nhiều nguồn điện phân tán tham gia. Các lợi ích khác có thể hy vọng là sự phục hồi nhanh hơn việc cung cấp điện trở lại sau sự cố và tự động cảnh báo cho khách hàng

Trên cơ sở thử nghiệm và tinh chỉnh, SmartMap đề xuất các yêu cầu chủ yếu đối với lưới điện có các nguồn NLTT tham gia như sau:

- Sử dụng các dữ liệu trong khoảng 5 phút và 1 giờ để nhận biết các điều kiện cục tiểu, cục đại và trung bình của hệ thống
- Nhận diện công suất mang tải và công suất ngắn mạch từng lộ riêng rẽ
- Chuẩn xác mô hình mô phỏng trạng thái tương lai của hệ thống
- Theo dõi mức độ điện áp thứ cấp của tất cả các máy biến áp trong từng 15 phút
- Tự động đáp ứng các yêu cầu điều độ từ người điều hành hệ thống.

CHẢ CÁ LÃ VỌNG

Mai Thục



Chả cá Lã Vọng (số 14 phố Chả Cá) là món ăn đậm chất văn hoá dân tộc. Chả cá Lã Vọng vừa có tên, vừa có tuổi. Cách đây trên một trăm năm, gia đình họ Đoàn đã sáng tạo món ăn tuyệt vời này. Bác Ngô Thị Tinh, người con dâu đời thứ tư của họ Đoàn (nay là chủ cửa hàng), kể:

“Ngày xưa, phố Chả Cá là phố Hàng Sơn. Cụ tổ tôi là công nhân phụ ở phố này, vào hội cụ Đế Thám chống Pháp. Hàng ngày, khoảng gần chục cụ hay đến ngôi nhà tranh lợp xúp của cụ tổ tôi họp kín. Các cụ vừa chuyện trò bàn tính, vừa nghĩ cách ăn chút gì cho vui. Cụ bà tôi là Bùi Thị Vân thường làm món chả cá thết khách. Các cụ khen nức nở và giúp cụ tôi mở cửa hàng bán chả cá, vừa để nuôi nhau, vừa để tụ họp bí mật. Thế là món ăn riêng của gia đình thành món quà chung cho người Hà Nội. Tiếng lành đồn xa, cửa hàng đón khách khắp trong Nam ngoài Bắc. Trong tiếng nói của dân, phố Hàng Sơn ít được nhắc đến, thay vào đó là cái tên Chả Cá, lâu dần, thành tên phố chính thức.

Đã năm đời nay, gia đình chúng tôi sống bằng nghề của cụ tổ để lại. Đến đời cụ Đoàn Xuân Hựu, cửa hàng có thêm tên Lã Vọng. Đó là một câu chuyện tình cảm động của các cụ tôi. Cụ Hựu tham gia cách mạng, bị Tây bắt tù ở Thái Nguyên. Cụ bà Nguyễn Thị Mềm một mình bán chả cá nuôi con. Một hôm, vợ người cai ngục ở Thái Nguyên về Hà Nội, đến ăn chả cá. Thấy cụ Mềm khéo léo, chăm chỉ, tiếp khách ân cần, chu đáo, nhưng đôi mắt thâm thẫm râu rí, thì hỏi:

- Ông nhà đi đâu mà gia đình có phân trắng trái?
- Nhà tôi chẳng may bị tù ở tận Thái Nguyên đã mấy năm rồi, không biết có còn được gặp mặt nữa không?

Bà khách cảm mến, dẫn cụ Mềm lên Thái Nguyên tìm chồng. Vợ

chồng người cai ngục xin cho cụ Hựu ra quét vôi, và bí mật cho các cụ tôi gặp nhau. Lần đó, cụ Mềm sinh ra bác Đoàn Thị Thái, mẹ của chị Mai Hạnh (nay là hai nghệ nhân làm hoa nổi tiếng). Vài năm sau, cụ Hựu được tha về. Cụ rất thương yêu người con gái út, kết tinh của mối tình thủy chung, khắc khoải. Một tết trung thu, cụ dẫn bé Đoàn Thị Thái ra Hàng Thiếc mua ông Lã Vọng cho con chơi (Lã Vọng là Khương Tử nha bên Trung Quốc, thường ngồi câu cá bên sông Vị Thủy). Từ đó nhà hàng chả cá có thêm cái tên “Lã Vọng”. Sang đời chồng tôi, ông Đoàn Xuân Hy cũng tham gia cách mạng, bị bắt lên, bắt xuống và mất sớm. Theo vòng luân hồi, một mình tôi lại bán chả cá nuôi con và giữ gìn hương hoá. Con dâu tôi là Trần Bích Lộc sắp thay tôi giữ lò than nướng chả luôn đỏ lửa”.

Vậy là các nàng dâu họ Đoàn đã nối tiếp nhau giữ gìn hương vị, màu sắc của nghề làm chả cá. Bao nhiêu năm qua những con cá lăng, cá chiên, cá quả to, nặng, tươi rói từ sông Hồng, Việt Trì, được đưa về đây chế biến thành những viên cá ướp mỡ, hành thơm ngậy đặt cạnh một lò than hoa nhỏ xinh, hồng lửa. Khách vừa nướng cá vừa ăn, vừa chuyện trò, ngâm vịnh, tâm tình, tri kỷ... bên những xiên cá điểm hành, mùi, thìa là, húng Láng xanh tươi, những lát ớt đỏ, những sợi bún trắng mịn

như tơ. Mùi thơm của cá nướng quyện với vị cay cà cưỡng trong mắm tôm gợi nhớ hương vị đồng quê. Phòng ăn phảng phất khói thơm, người ăn la đà chệnh choảng chút men rượu thơm hương lúa... băng khuâng như thoát cõi trần ai nhọc nhằn.

Chẳng thế mà ngày xưa, Nguyễn Tuân, Tô Hoài vẫn đến đây. Ngày giỗ bác Đoàn Xuân Hy, Nguyễn Tuân còn mang đến một bó hoa vi-ô-let. Ngày nay, khách từ năm châu, bốn biển vẫn đến đây thưởng thức món đặc sản Việt Nam. Trong sổ lưu niệm của gia đình, chỉ chít những địa chỉ, những dòng chữ Nga, Anh, Pháp, Đức, Ý, Thụy Điển, Mỹ, Úc, Nhật... một Việt Kiều viết: “35 năm, Chả cá Lã Vọng vẫn vậy” hoặc “Lần đầu tiên thưởng thức món ăn quê nhà, tôi phải nói rằng món ăn cũng như sự tiếp đãi ăn cần gây cho tôi một ấn tượng sâu sắc”. Một người Tây Đức đã gửi tặng gia đình hàng ngàn tấm nhân hiệu quảng cáo: “J'ai mangé au Chả Cá Lã Vọng No14 rue Chả Cá Hà Nội”(Tôi đã ăn tại hàng Chả cá Lã Vọng).

Một thế kỷ đã qua, những người con đời thứ năm của dòng họ Đoàn vẫn hội tụ về đây, say sưa với nghề. Bà Tịnh nói: “Chúng tôi không làm giàu, chỉ cần đủ sống để giữ lấy tinh hoa nghề nghiệp của ông bà trên chính cái nền đất xưa, bảo vệ danh dự gia đình, xứng đáng với hồn thiêng của các cụ”./



Bánh Cướn Thanh Trì



Hai mùa xuân qua, kể từ ngày chúng tôi cùng ông Nguyễn Bạch ăn bánh cuốn Thanh Trì trong một nhà hàng Việt Nam ở San Francisco bang California bên Tây Thái Bình Dương, mà tôi không sao quên được cảm giác nhớ nhà, nhớ nước nhớ nhà, nhớ nước khi nhâm nha lá bánh cuốn nguội lạnh, không hơi nóng, không hương thơm. Lại thêm cái chuyện nước Mỹ hôm nay không còn bình yên như những ngày tôi được tới

thăm, làm tôi càng tha thiết nhớ những người bạn Việt Nam thân yêu của tôi đang sống nơi chân trời góc bể với nhiều trắc ẩn, lo âu rình rập bất ngờ... Trong phút giây thiêng của Giao thừa năm Nhâm Ngọ này, tôi muốn gửi tới bạn bè Việt Nam bên Mỹ một góc phố nhỏ Hà Nội bình an với hương thơm, vị ấm mát lạnh của bánh cuốn Thanh Trì, một thứ quà dân dã của Hà Nội, mà người Việt Nam dù đi cùng trời cuối đất vẫn

chẳng thể quên.

Bánh cuốn Thanh Trì, thứ quà Hà Nội mà ông Nguyễn Bạch rất mê. Một năm vài lần, ông cùng vợ bay từ San Francisco tới nhà vợ chồng người bạn thân là anh Kiệt, chị Vân ở Los Angeles, cùng nhau làm bánh cuốn Thanh Trì. Đôi cặp vợ chồng tri âm từ Sài Gòn xô dạt tới bờ Tây Thái Bình Dương, vừa ăn bánh cuốn Thanh Trì, vừa nhớ về Hà Nội thân thương. Ông Bạch quê ở thành cổ

Son Tây, thưở nhỏ học hành sinh sống tại Hà Nội. Đã xa Hà Nội gần một kiếp người, nhưng ông không lúc nào người nổi nhớ Hà Nội với hương thơm gạo tám của bánh cuốn Thanh Trì chấm với nước mắm cà cuống, thơm da, thơm diết cái vị cay cay, mằn mặn, cất tinh từ cánh đồng lúa nước, ngọn nguồn của sự sống Việt Nam. Ông hỏi tôi: “Con cà

cuống có còn không?” Tôi lắc đầu. Tôi chỉ trông thấy nó một vài lần từ khi còn bé xíu. Bây giờ tôi vẫn không hiểu nó chất lọc được cái gì từ mảnh ruộng lúa nước ngập bùn mà thành hương thơm và vị cay cà cuống lạ lùng đến thế? Dù chỉ một lần được thưởng thức hương vị cà cuống, bạn sẽ suốt đời không quên, nhưng tả nó như thế nào thật khó. Với ông Bạch,

thời gian biến tan, không gian xoá nhoà, chỉ có hương vị của các món ăn Việt Nam mới thôi thúc ông nhớ về nguồn cội. Ông muốn thốt lên: “Cà cuống ơi! Hương thơm gạo tám ơi! Hương cay vị đắng của đồng quê ơi! Có mãnh lực gì dày vò lòng ta đau đớn đến tận cùng như vậy?” Trước năm 1954, ông Bạch rời Hà Nội vào Sài Gòn, rồi con binh biến đẩy đưa,

ông cùng vợ và hai con trai sang Mỹ, có ngôi nhà nhỏ bên cùng Vịnh San Francisco, núi non, biển trời thơ mộng, cỏ cây hoa lá tươi màu, mà lòng ông luôn khắc khoải... Với vốn tiếng Việt và tiếng Anh sành điệu, ông mở công ty phiên dịch vừa là ông chủ vừa là nhân viên. Ông thường được mời đi dịch cho người Việt tại các phiên toà.



Hôm chúng tôi tới thăm nhà ông, ngắm giá sách của ông, thấy có một chiếc xích lô bé xíu bán trên phố Hàng Khay - Hà Nội, được ông mang về nung niu hôm sớm. Những ngày làm việc cùng chúng tôi, tối nào ông Bạch cũng lái xe đi vòng các phố tìm ăn cơm Việt Nam. Ông bảo: “Nếu ngày nào không có cơm Việt Nam, tôi quên tiếng Anh”. Sống nơi đất khách quê người đã mấy chục năm rồi mà ông không quen được với thức ăn của người ta, thật là cực khổ. Cũng may mà cộng đồng Việt Nam sang Mỹ đều giống ông, không thể nào quên được những món ăn Việt Nam, nên họ đã trồng tất cả mọi thứ rau, hoa quả, chuyên chở, buôn bán, thức ăn Việt Nam, làm thành một xã hội, một nền văn hoá ẩm thực Việt Nam: phở Hà Nội, cơm Việt Nam, bánh cuốn Thanh

Trì... hiện diện kiêu hãnh trên đất Mỹ. Trong siêu thị bán đồ ăn Việt Nam, có đủ các thứ tương cà, mắm muối, ớt, móng tỏi, rau muống, gừng, hành tỏi, mộc nhĩ, nấm hương, măng khô, hạt tiêu... dù “trăm thứ bà rằn” như các quầy hàng khô ở Hà Nội. Cũng đủ vị đắng hương thơm, đủ mùi chua ngọt, tinh tế và chi tiết đến bất ngờ... Trong một quận người Việt sinh sống tại Los Angeles, có quán xôi chè Việt Nam nổi tiếng của bà chàng kỹ sư, rủ nhau về nấu chè bán cho người Việt. Cửa hàng đông tấp nập, các chị, các bà xếp hàng mua: chè sen, chè đậu, chè lam, chè cốm, chè nhài, chè thập cẩm... Lúc nào trên gương mặt họ cũng sáng lên nụ cười khi nhìn thấy chè, được ăn chè, xếp hàng mua chè. Riêng có một thứ đặc sản hiếm thấy qua mấy mươi bang ở nước Mỹ đến San Francisco,



chúng tôi mới thấy hiệu “Bánh cuốn Thanh Trì” treo biển to tướng, sang trọng, do cặp vợ chồng trẻ ở Hà Nội sang mở hàng. Hầu như chỉ có người Việt Nam thích đến ăn bánh cuốn Thanh Trì. Họ vừa ăn vừa trò chuyện, gần bó, thăm hỏi nhau, và thăm sâu trong lòng không khỏi nao nao nhớ quê nhà, nhớ Hà Nội bốn mùa xanh tươi. Nhưng ăn bánh cuốn Thanh Trì tại San Francisco, bạn làm sao có được cảm giác thanh bình, tĩnh lặng như khi ta ngồi dưới gốc cây bàng già ở một góc phố nhỏ Hà Nội dịu dàng đến ngưng đọng mà nghĩ ngợi, thu thái, nhâm nha một thoáng thơm bốc nóng từ đĩa bánh cuốn Thanh Trì mỏng tang, bày trên các mẹt nan tre mỏng mảnh. Người Việt dù bận mãi làm ăn đến quay cuồng chóng mặt, dù tham vọng chức lớn, quan to, tiền nhiều, nhà ruộng... thì vẫn cứ cần một phút giây ngưng nghĩ dân dã ấy. Chẳng thế mà bánh cuốn Thanh Trì – Hà Nội vẫn hấp dẫn người Việt đời nọ nối đời kia.

Một sớm, nắng vàng tràn về bên hàng sấu già trên phố cổ Hà Thành, tôi thả bộ thong dong đi qua Bà Triệu, Bùi Thị Xuân, Trần Nhân Tông, Tuệ Tĩnh, đến tìm cụ già bán bánh cuốn Thanh Trì gần thế kỷ nay trên góc phố Tô Hiến Thành, mong gửi chút hương thơm, vị mát thảo thơm của bánh cuốn Thanh Trì cho người xa xứ dịp xuân sang.

Đó là một con phố ngắn nằm giữa phố Huế và Bà Triệu, đến đâu phố hỏi hàng bánh cuốn là cả phố đều biết. Cụ Lý Thị Hồng, trên bảy mươi tuổi, tóc vẫn đen, tai vẫn thính, gương mặt đỏ hồng bên nồi tráng bánh cuốn bốc hơi nghi ngút, vừa nhai trầu bồm bồm, cụ vừa trò chuyện với khách, tay thoăn thoắt gỡ

từng lá bánh cuốn mỏng trắng trong:

- Mời ông xơi bánh cuốn đi. Hôm nay ông không mua bánh cuốn về cho bà à?

Nhà hàng của cụ chỉ là một gian nhà hẹp, nép giữa hai cửa hàng buôn bán sang trọng. Khách ăn là nam thanh, nữ tú, ông già, bà lão, gia đình, vợ chồng con cái, người yêu, bè bạn... hơn sáu mươi năm nay vẫn tụ về đây quanh nồi bánh cuốn của cụ Hồng. Họ ngồi trên ghế đẩu, xúm xít, túm năm tụm ba vào cái mẹt tròn mỏng, người ta thích ngồi ngoài vỉa hè, dưới bóng cây bàng, cây si già, vừa ăn vừa thì thầm đủ chuyện. Tôi kéo ghế đẩu, xin một cái mẹt kê ghế ngồi cạnh cụ Hồng. Cụ cuốn bánh vào đĩa cho tôi, từng chiếc mỏng manh, mềm mại, thơm mùi gạo, mùi hành khô phi mỡ. Đưa thêm cho tôi bát nước mắm pha chế đậm đà, ngon ngọt, cụ dặn: “Ốt đấy, nếu thích thì cô tự cho vào”. Tôi vừa nếm những miếng bánh cuốn mỏng mềm vừa hỏi chuyện làm bánh cuốn, cụ Hồng nói:

- Nhà tôi ở xóm đình Thanh Trì, sáu đời làm bánh cuốn mang lên phố bán. Năm mười ba tuổi tôi đã tráng được bánh và đi bán cùng mẹ tại khu vườn hoa Pasteur. Mười bốn tuổi thì chuyển sang bán tại 66 – Tô Hiến Thành cho đến bây giờ. Kiếm sống bằng cái nghề này vất vả, thức khuya, dậy sớm, lời lãi chẳng có là bao, nhưng nó là nghề cha ông truyền lại, mình làm quen, sinh sống được mà cũng vui. Một tháng có ba mươi ngày thì cả ba một ngày tôi đi bán bánh cuốn, ngày nắng cũng như ngày mưa, thời Pháp cũng như thời ta, thời bom đạn cũng như thời bình, chẳng ai chê bánh cuốn của tôi. Bánh của mình ngon, thơm lại rẻ

tiền, chỉ dăm vài nghìn lẻ là ấm cái bụng, bạn bè có đái nhau cũng không tốn kém khó khăn gì. Người già, phụ nữ, trẻ em, người ốm yếu, khi xót ruột đói lòng, có đĩa bánh cuốn ăn mát ruột lắm. Gạo ngon thì bánh ngon. Tôi chọn gạo tám thơm ngậm hai tiếng, xay bột mịn, hoà nước vừa phải, bánh tráng mới ngon, bột đặc thì bánh khô, bột loãng thì bánh ướt hoặc không tráng nổi. Tráng bánh phải luôn tay luôn chân, không lúc nào nghỉ, nhanh chậm một tý là bánh nát. Ngày xưa khách thích ăn bánh cuốn thịt, bây giờ không ai thích ăn thịt nữa, có người thích ăn chả kềm, có bà, có cô thích ăn bánh tráng chay, nó mát, nhiều chất gạo, dẻo mềm dễ chịu. Ngày xưa có gạo tám đen, hạt nhỏ thơm nung nức, xay bột làm bánh cuốn dẻo dai, chấm với nước mắm cà cuống thì không gì thơm ngon bằng. Bánh cuốn Thanh Trì đặc biệt ở mùi hành khô phi mỡ. Khoảng năm giờ chiều, cô về Thanh Trì, đến điểm canh đê đã thấy mùi hành phi thơm nức cả làng.

Tôi nhâm nha lá bánh cuốn dai dòn, thơm hương đồng, gió nội và mùi mắm mặn mòi của biển, như cảm nhận được sự sống bình an của người dân lao động hiền lành mà cụ Hồng đã truyền qua từng lá bánh cuốn mỏng manh. Bánh cuốn Thanh Trì được tinh cất từ hạt gạo trắng trong, thơm mát, ngọt lành như dòng sữa mẹ Việt Nam đời này qua đời khác nuôi ta khôn lớn thành người. Vì thế nên dù có phải rời xa, dù có ăn cao lương, mỹ vị bơ sữa nước ngoài thì dân Việt cũng không bao giờ quên gạo, nên đầu đầu nhớ bánh cuốn Thanh Trì.

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY HỢP TÁC KINH TẾ

Tiền thân là Công ty Hợp tác kinh tế (thuộc DNNN) được thành lập năm 1985. Năm 2004 chuyển sang tổ chức và hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 70/2004/QĐ-TTg ngày 28/4/2004 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 90/2004/QĐ-BQP ngày 19/6/2004 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Năm 2011 được chuyển đổi thành Công ty TNHH 1 Thành viên - Tổng công ty Hợp tác kinh tế hoạt động theo hình thức Công ty mẹ - Công ty con theo Quyết định số 417/QĐ-BQP ngày 09/02/2010 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.



Đóng chỉ đại tá Lê Đình Tứ nhận danh hiệu anh hùng lao động và huy hiệu 40 năm tuổi đảng

1. Tên đầy đủ: CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN - TỔNG CÔNG TY HỢP TÁC KINH TẾ

Tên giao dịch quốc tế: HOPTACKINHTE ONE MEMBER LIMITED LIABILITY COOPERATION

Tên viết tắt : COECCO

Trụ sở chính : Số 187 đường Lê Duẩn - TP. Vinh - tỉnh Nghệ An

Điện thoại : (84-38) 3558 558/ 3551 532 Fax: (84-38) 3558 888

Email : coecco@coecco.com.vn Website: www.coecco.com.vn.

2. Ngành nghề kinh doanh được Nhà nước cho phép: Xây dựng các công trình: Dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, điện năng (đường dây và trạm biến áp); Khảo sát, dò tìm, xử lý bom, mìn, vật nổ; Khảo sát, thiết kế công trình và tư vấn xây dựng; Kinh doanh bất động sản; Khai thác, chế biến mua bán khoáng sản; Sản xuất kinh doanh xi măng, gạch ngói, vật liệu xây dựng; Trồng và bảo vệ rừng, khai thác, chế biến lâm sản; Kinh doanh du lịch lữ hành nội địa và quốc tế, dịch vụ khách sạn và các dịch vụ du lịch khác; Đào tạo nghề và đưa người đi lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; Trồng và bảo vệ rừng, khai thác, chế biến lâm sản; Trồng cao su, chế biến kinh doanh mủ cao su và các sản phẩm từ mủ cao su; Mua bán máy móc trang thiết bị, nguyên liệu, vật liệu xây dựng, khoáng sản, nông lâm thủy sản, gỗ và các sản phẩm chế biến từ gỗ; Mua bán phân bón sử dụng trong nông nghiệp và các ngành nghề, lĩnh vực kinh doanh khác được Bộ Quốc phòng cho phép.

3. Giấy chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 cho lĩnh vực Quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty và các đơn vị có giá trị từ ngày 18/5/2010 đến ngày 17/5/2013 của Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

4. Vốn điều lệ: 750.000.000.000 đồng (bảy trăm năm mươi tỷ đồng)

5. Doanh thu bình quân 5 năm từ 2011 đến năm 2015 đạt: 2.093 tỷ đồng.



Xây dựng trụ sở UBND tỉnh Attapeu-cộng hòa dân chủ nhân dân Lào

Day chuyên sản xuất bao